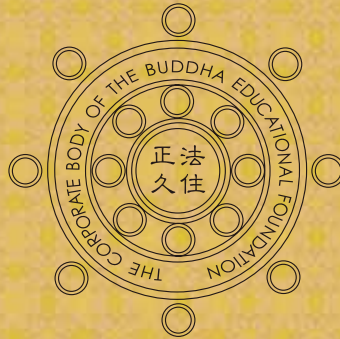


As this is a Dhamma text,  
we request that it be treated with respect.  
If you are finished with it,  
please pass it on to others or  
offer it to a monastery, school or public library.  
Thanks for your co-operation.  
**Namo Amitabha!**



《越南文：人生難得佛法難聞，到寺院是求福報？還是學佛法？，  
罪福業報，佛法建造世間 合刊》

財團法人佛陀教育基金會 印贈  
台北市杭州南路一段五十五號十一樓

Printed and donated for free distribution by

**The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation**

11F., 55 Hang Chow South Road Sec 1, Taipei, Taiwan, R.O.C.

Tel:886-2-23951198, Fax:886-2-23913415

Email:overseas@budaedu.org

Website: <http://www.budaedu.org>

**This book is for free distribution, it is not for sale.**

**KINH AN TỔNG KHÔNG ĐƯỢC BÁN**

Printed in Taiwan

VI094

VI094 THÂN NGƯỜI KHÓ ĐƯỢC PHẬT PHÁP KHÓ NGHE CHÚNG TA ĐI CHÙA ĐỂ CẦU XIN HAY TU THEO PHẬT TỘI PHƯỚC NGHIỆP BÁO PHẬT PHÁP XÂY DỰNG THẾ GIẠN

**THÍCH THANH TỬ**



**THÂN NGƯỜI KHÓ ĐƯỢC  
PHẬT PHÁP KHÓ NGHE**



**CHÚNG TA ĐI CHÙA ĐỂ CẦU XIN  
HAY TU THEO PHẬT**



**TỘI PHƯỚC NGHIỆP BÁO**



**PHẬT PHÁP XÂY DỰNG THẾ GIẠN**





THÍCH THANH TỪ

THÂN NGƯỜI KHÓ ĐƯỢC  
PHẬT PHÁP KHÓ NGHE



CHÚNG TA ĐI CHÙA  
ĐỂ CẦU XIN  
HAY TU THEO PHẬT



TỘI PHƯỚC  
NGHIỆP BÁO



PHẬT PHÁP  
XÂY DỰNG THẾ GIẠN



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO  
HÀ NỘI 2007

Printed for free distribution by

**The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation**

11F., 55 Hang Chow South Road Sec 1, Taipei, Taiwan, R.O.C.

Tel: 886-2-23951198 , Fax: 886-2-23913415

Email: [overseas@budaedu.org](mailto:overseas@budaedu.org)

Website: <http://www.budaedu.org>

**This book is strictly for free distribution, it is not for sale.**

**KINH ẤN TỔNG KHÔNG ĐƯỢC BÁN**

**THÍCH THANH TỪ**

**Chọn một cách sống hữu ích  
cho mình**

**THÂN NGƯỜI KHÓ ĐƯỢC  
PHẬT PHÁP KHÓ NGHE**



**NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO  
HÀ NỘI 2007**



Bản thảo xuất bản đã được sự đồng ý của  
**Ni sư Thích nữ Thuần Giác**  
**THIÊN VIỆN HƯƠNG HẢI**  
Xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

**T**ỨC PHẬT dạy “Thân người khó được, Phật pháp khó nghe”, nguyên chữ Hán là “nhân thân nan đắc, Phật pháp nan văn”. Câu này mới nghe qua chúng ta thấy rất dễ, rất gần gũi nhưng hiểu hết giá trị của nó cần phải suy nghiệm chín chắn. Hiện giờ chúng ta có mặt ở đây đều có qua thân người, nên ta thấy được thân người không khó. Đó là cái thấy cạn cợt của chúng sinh. Nếu nhìn theo đức Phật sẽ thấy khác hơn nhiều. Sau đây tôi sẽ thứ tự giải thích cho quý vị hiểu.

Tại sao Phật nói thân người khó được? Ngài nói thân người khó được là nói thân tương lai, chứ không phải thân hiện tại. Vì hiện tại chúng ta được rồi, nhưng mai sau khi thân này bại hoại, chúng ta có được thân người nữa hay không, đó là vấn đề rất quan trọng, cần phải tư duy.



Nếu chúng ta có đủ trí tuệ, nhận định, phải xét kỹ sau khi thân này mất, mình còn hay hết? Mất thân này nhưng tâm thức của chúng ta theo nghiệp tiếp tục tái sinh. Bởi vì trong kinh Phật dạy, tất cả chúng sinh không phải chỉ có mặt trên thế gian này một lần, mà đã có mặt vô số lần rồi. Phật còn dạy người tu hành từ khi sơ phát tâm cho tới thành Phật quả trải qua ba vô số kiếp. Như vậy nếu sinh ra, chết đi là mất hết thì đâu có thời gian ba vô số kiếp, không có thời gian tu tập lâu dài đó làm gì có Phật? Chư Phật, chư Bồ-tát tu nhiều đời nhiều kiếp, công quả ấy không mất nên mới có sự liên tục, đưa đến kết quả thành đạo.

Thân hiện tại của chúng ta mang theo một số tập nghiệp của quá khứ. Như một gia đình có bốn năm anh em, ra đời cùng chung cha mẹ. Nhưng họ không giống nhau từ hình dáng cho tới tâm ý, người hiền, người dữ, người thông minh, người

chậm lụt. Tại sao như vậy? Vì nghiệp quá khứ không giống nhau, mà thân đời này do nghiệp quá khứ dẫn sinh nên nó cũng không giống nhau.

Đứa bé mới sinh ra chưa được dạy bảo gì cả, mà chúng đã có những sở thích riêng; đứa ưa ăn, đứa ưa ngủ, đứa thích đồ chơi. Lớn lên đi học, đứa giỏi toán, đứa giỏi văn, đứa giỏi sử, địa v.v... Lần đó tôi giảng về luân hồi, có một thầy giáo thưa với tôi: “Giáo lý Phật dạy rất hay, vì làm thầy giáo con hiểu rất rõ điều này. Trong một lớp học, thầy cô dạy bình đẳng như nhau, nhưng học sinh có đứa giỏi môn này, có đứa giỏi môn khác, không giống nhau”. Tại sao? Không giống do học hay do cái gì? - Do nghiệp quá khứ còn lưu lại.

Ví dụ thuở trước người đó làm thợ mộc, bây giờ sinh trở lại làm người, vừa cầm tới búa đục là đã thấy quen tay rồi. Nên chỉ cần nhìn sơ qua công việc của thợ

mộc là họ làm theo rất khéo, đâu cần dạy nhiều. Còn người hồi xưa là nhà toán học, bây giờ ra đời học về toán họ rất tinh thông, hiểu rất nhanh. Người hồi xưa là nhà văn, bây giờ văn chương rất giỏi. Mỗi người đã có sẵn chủng tử riêng biệt, không ai giống ai. Nếu do chỉ dạy trong hiện tại thì lẽ ra trong một lớp học mọi người đều giống nhau hết. Nhưng vì tâm tư, nghiệp tập của quá khứ còn tiềm ẩn trong tâm thức, nên ra đời gặp duyên thích hợp nó phát triển rất dễ.

Hiện nay trên thế giới, lâu lâu chúng ta nghe kể nơi này nơi kia có những vị thần đồng giỏi về toán, giỏi về văn chương, giỏi về âm nhạc... dạy một biết tới mười. Rõ ràng nếu bộ óc con người giống nhau hết, làm sao có những hiện tượng ấy. Hơn nữa nếu đời trước không tích lũy số vốn kia, làm sao trong một thời gian học tập ngắn ngủi mà lại giỏi như vậy. Nên biết chúng ta mang thân

không phải chỉ có một đời này mà đã trải qua vô số kiếp.

Trong kinh kể lại, đêm thứ 49 Phật tu dưới cội Bồ-đề từ canh một tới canh hai, Ngài chứng được Túc mạng minh, nhớ rõ vô số đời về trước như việc mới xảy ra hôm qua, nên Phật nói chúng ta luân hồi sinh tử không phải một lần mà đã trải qua biết bao nhiêu lần rồi. Do đó trong chúng ta đã tích lũy những chủng tử nghiệp của quá khứ, chớ không mất. Sau này các thầy Tỳ-kheo kết tập lại những bài giảng của Phật về đời quá khứ của Ngài cũng như của các đệ tử thành hai bộ kinh là Bốn Sinh và Bốn Sự. Kinh Bốn Sinh nói về cuộc đời Ngài, còn kinh Bốn Sự nói về cuộc đời các đệ tử.

Ngày nay chúng ta được thân người, dĩ nhiên mỗi người tích lũy nghiệp khác nhau, cho nên tâm tư, nguyện vọng, khả năng cũng khác nhau, không ai giống ai

hết. Theo đây thì biết nếu khi thân này hoại, chúng ta vẫn tiếp tục thọ thân sau theo nghiệp mình đã gây tạo trong đời này chớ không mất. Thân sau ra đời hoặc tiếp tục làm người hay vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, hoặc lên các cõi trời v.v... đều tùy thuộc vào nghiệp hiện tại. Do đó vòng luân hồi không cố định, tùy theo nghiệp duyên mình tạo trong đời này.

Hiện giờ chúng ta được làm người nhưng thân sau khó bảo đảm là người. Muốn bảo đảm được thân người chúng ta phải làm sao? Phật dạy, muốn đời sau được trở lại làm người thì ngay đời này phải giữ tròn năm giới. Năm giới là: không sát sanh, không trộm cướp, không tà dâm, không nói dối, không uống rượu hoặc hút xì ke, ma túy, á phiện v.v...

Giới thứ nhất không sát sinh là không được giết người bằng cách tự tay giết, hoặc miệng xúi bả người khác giết hoặc

thấy nghe giết hại tâm sinh vui thích tùy hỷ, đó gọi là tùy hỷ sát. Không được giết những con vật lớn. Đó là giới thứ nhất.

Giới thứ hai không được trộm cướp. Điều này ai cũng hiểu hết rồi. Giới thứ ba không được tà dâm, nghĩa là vợ chồng có gia đình rồi, không được ngoại tình với kẻ khác. Giới thứ tư không được nói dối. Nói dối là nói không đúng lẽ thật, có ba động cơ. Động cơ thứ nhất do tham nên nói dối gạt người để lấy lợi về mình. Động cơ thứ hai là do nóng giận nên mắng người là trâu là chó cho hả giận. Động cơ thứ ba là do tâm ác độc, người đó không phạm tội, không lỗi lầm nhưng ta vu oan, họ phạm tội này tội kia, để họ phải chịu tù đày khổ sở. Tóm lại nói dối vì lòng tham, nói dối vì nóng giận, nói dối vì ác độc thì phạm tội. Giới thứ năm không được uống rượu mạnh, hút các thứ như xì ke, ma túy ... Tôi nói rượu mạnh để giải trạch rượu nhẹ và không được uống say. Rượu mạnh

không được uống đã đành, rượu nhẹ mà uống say cũng không được luôn. Giới này bên nam dễ phạm hơn nữ.

Dưới đây tôi sẽ nói những tai họa khi chúng ta phạm các điều giới ấy. Là người mình quý trọng mạng sống không gì bằng, vậy kẻ khác có mạng sống, ta cũng phải biết quý trọng như mình. Nếu bây giờ ta sát phạt mạng sống của họ, thì sau này phải đền trả, họ không thể nào bỏ qua đâu. Chúng ta quý trọng tài sản của mình, thì người cũng quý trọng tài sản của họ. Nếu ta xâm phạm tài sản của người, nhất định họ sẽ tìm cách lấy lại, không thể tránh được. Chúng ta quý trọng hạnh phúc gia đình mình, thì cũng phải quý trọng hạnh phúc gia đình người khác. Nếu ta xâm phạm hạnh phúc gia đình người khác, thì hạnh phúc gia đình mình có ngày tan nát. Chúng ta quý trọng trí tuệ thông minh, nhưng lại uống nhiều rượu thì tâm u mê dần dần. Hút á phiện, xì ke, ma túy

làm cho mình điên cuồng lên, đó là chúng ta tự hại mình trở thành người tối tăm mù mịt, không có hướng đi.

Phật cấm chúng ta không được phạm năm giới không phải vì Phật mà vì chúng ta. Nếu quý Phật tử giữ tròn năm giới bảo đảm đời này làm người, đời sau trở lại làm người tốt hơn. Người giữ tròn năm giới như thế, ngay bây giờ có ai dám phê bình anh chị đó xấu không? - Không. Còn nếu người phạm một trong năm giới đó có bị phê bình không? - Có. Ví dụ người phạm tội ăn cắp, ai cũng khinh chê. Như vậy nhân phẩm của con người nằm trọn ở trong năm giới ấy. Đời này chúng ta đủ tư cách làm người, đời sau lại được tiếp tục làm người, không sai chạy tí nào. Phật bảo tu năm giới là tu Nhân thừa Phật giáo, tức đạo làm người.

Quý Phật tử tự xét lại mình hiện giờ đã giữ tròn năm giới chưa? Nếu chưa thì



đời này không là người tốt và đời sau không bảo đảm được làm người, vì vậy Phật nói thân người khó được. Nếu quý vị thấy giữ tròn năm giới dễ thì làm người dễ, nếu thấy giữ tròn năm giới khó thì làm người khó. Như vậy hiểu câu nói thân người khó được là hết sức có ý nghĩa và dễ hay khó là do chúng ta chứ không do ai cả.

Bởi vì năm điều kiện để được thân người chúng ta giữ không tròn nên đời này không thể làm người tốt, đời sau khó được thân người. Trong kinh Phật nói rõ lắm: Không giết người đời sau tuổi thọ dài, không trộm cướp đời sau khá giả, không tà dâm đời sau đẹp đẽ, không nói dối đời sau nói năng lưu loát, nói ra mọi người đều tin quý, không uống rượu mạnh, uống say, không hút á phiện, xì ke, ma túy đời sau trí tuệ thông minh. Như vậy đời sau muốn trở lại làm người tốt, trong năm giới này không thể thiếu giới nào cả.

Không ai muốn mình sống dai mà nghèo khổ. Sống dai mà phải có tiền xài nữa, vì vậy phải giữ hai giới đầu. Sống dai có tiền, nhưng xấu xí có chịu không? Không. Muốn đẹp, thì phải giữ giới không tà dâm. Được thân người sống dai, giàu sang, đẹp đẽ mà bị câm ngọng có chịu không? Cũng không, nên phải giữ giới không nói dối thì đời sau nói năng lưu loát, được mọi người tin quý. Bây giờ được sống lâu, giàu sang, đẹp đẽ, nói năng lưu loát mà dần dần ngu tối có chịu không? Không luôn, vì vậy phải đừng uống rượu mạnh, đừng uống say, đừng hút á phiện, xì ke ma túy. Người nào muốn mình được trọn vẹn như thế thì phải giữ tròn năm giới.

Hiện đời chúng ta giữ tròn năm giới xứng đáng là người con Phật, đời sau trở lại làm người tốt hơn. Đó là quý Phật tử biết tu, chớ không phải tu là tới rằm, ba mươi đi chùa sám hối, mà về nhà vẫn tiếp

tục làm các việc xấu, phạm giới, làm khổ  
lụy cho mình cho người. Như vậy không  
gọi là tu. Phật dạy làm người khó nên  
chúng ta muốn đời sau được làm người  
toàn vẹn thì phải cố gắng thực hành y  
theo lời Phật dạy, cố gắng giữ năm giới  
cấm. Nếu không như thế thì không xứng  
đáng là đệ tử Phật.

Trong kinh Phật có dạy: Như một  
bọng cây nổi trên mặt biển, theo sóng gió  
trôi giạt khắp nơi. Có con rùa mù nằm  
dưới đáy biển, một trăm năm mới trôi  
đầu lên một lần. Như vậy thử hỏi chừng  
nào con rùa mới gặp bọng cây? Phật nói  
thân người mất rồi, được trở lại cũng khó  
như con rùa mù gặp bọng cây vậy. Tại  
sao? Chúng ta cứ kiểm lại xem mình có  
giữ tròn năm giới không, nếu không tròn  
làm sao trở lại thân người được. Nhìn  
khắp trong thế gian, có mấy người giữ  
tròn năm giới. Vì thế người mất thân này

phải rơi vào chỗ tối tăm nhiều hơn được trở lại làm người. Nên nói được thân người rất khó.

Chúng ta có phước duyên lớn mới gặp Phật pháp. Phật dạy chúng ta tu để duy trì thân hiện tại tốt đẹp, đúng phẩm hạnh con người, rồi đời sau trở lại làm người tốt hơn, an lành hơn. Nhân quả theo nhau như vậy. Chúng ta thử tưởng tượng trong một xóm, một làng ai cũng giữ năm giới hết thì xóm làng đó có được bình an không? Rất bình an. Đi đâu quên đóng cửa không sợ trộm cắp, cũng không nghi bậy cho ai, mọi người cùng tin tưởng vui vẻ với nhau. Đó là ta tu cho bản thân mình tốt, rồi cả xóm làng tốt, xã hội tốt, quốc gia tốt. Đó là tôi nói rõ con đường tu của Phật tử, kết quả hiện tại và ngày mai không khác nhau, cho nên tất cả phải ráng tu, được vậy mới xứng đáng là con Phật.

Cổ đức dùng ví dụ này để nói được thân người rất khó:

Thiên niên thiết thọ khai hoa dị,  
Nhất thất nhân thân vạn kiếp nan.

Dịch:

*Ngàn năm cây sắt trở hoa dễ,  
Thân người mất đi được lại khó.*

Chuyện cây sắt trở bông vậy mà còn dễ, chớ thân người mất đi tìm lại rất khó. Khó hơn cây sắt trở hoa nữa. Chúng ta được thân người là rất khó. Trước kia có lẽ mình cũng đã tu hành tích lũy tốt phần nào, nên đời này mới được làm người, được nghe Phật pháp. Thế nhưng có những người được làm người rồi lại tự hủy hoại thân này, có sáng suốt không? Như tức giận ai liền tự tử, vì nghĩ làm như vậy cho hết cái khổ trong đời này. Song họ đâu ngờ chẳng những không hết, mà còn khổ hơn nữa. Tại sao? Trong kinh Phật dạy, như con trâu mỗi khi bị chủ tròng

ách vô cổ bắt kéo xe. Nó ghét cái ách, nên hôm nào chủ nhà không để ý, nó dùng sừng của mình quật cho gãy cái ách đi. Vì nó nghĩ cái ách đó gãy thì khỏi kéo xe nữa, nhưng không ngờ gãy ách cũ ông chủ làm ách mới còn chắc hơn. Phật nói chỉ khi nào hết làm trâu thì hết kéo xe, còn làm trâu dù bỏ mấy cái ách cũng không khỏi kiếp kéo xe.

Cũng vậy, chừng nào chúng ta hết nghiệp khổ, nghiệp xấu thì được an lành tự tại, chớ hủy hoại thân này không phải là nhân an lành tự tại đâu. Biết thế khi gặp nghịch cảnh, chúng ta phải ráng tu để chuyển, chớ không nên liêu lĩnh tự hại thân mình. Được thân người là quý, nên chúng ta phải gìn giữ bảo vệ không nên hủy hoại. Trong nhà Phật cấm không được tự sát, mà phải sống vượt qua mọi thử thách khó khăn để làm điều lợi ích cho mình, cho mọi người. Đó là tinh thần không phạm giới sát sinh của đạo Phật.

Kể đến Phật nói Phật pháp rất khó nghe. Tại sao? Có hai lý do:

Thứ nhất, người sinh ra trên đời này được gặp, được nghe Phật pháp thật là rất khó. Bởi có người cả đời không biết đến hai chữ Phật pháp, hoặc có những người được nghe lại không hiểu, nên nói khó nghe. Tại sao Phật pháp được nghe mà không hiểu? Bởi vì Phật pháp nói lẽ thật, chỉ lẽ thật mà chúng ta sống trong ảo tưởng quá nhiều, nên không thể tiếp nhận được sự thật ấy.

Ví dụ quý vị có chấp nhận thân mình như nhớp không? Thầm nhận thôi, nhưng nếu ra ngoài ai phê bình anh hay chị này như nhớp hôi hám quá, chịu không nổi thì mình nổi sân cự người kia liền. Phật nói thân này là dẫy da hôi thối, mà mình lại thấy nó quý, nó đẹp, như vậy không phải sống với ảo tưởng là gì? Tưởng mình sạch, tưởng mình đẹp, tưởng mình quý nên

nghe nói dơ, xấu chịu không nổi nên nổi sân liền. Càng sân si thì càng thấy xấu hơn, chớ đâu cái chánh cho cái nhớ nhớt ấy được.

Có những việc hết sức nhỏ nhưng tôi thấy rất hay. Hôm đó thấy một thầy móc trong lỗ mũi ra một cục, tôi hỏi cục gì? Thầy ấy nói cục cứt mũi. Tôi hỏi thêm nếu trong lỗ tai móc ra thì gọi cái gì? Đáp cứt rái. Như vậy cả cái đầu mình toàn cứt, thế thì nó đẹp chỗ nào, quý chỗ nào, khôn chỗ nào? Từ trên xuống dưới đều là đồ bỏ hết, vậy mà ta tưởng quý, tưởng đẹp, nghe ai phê phán một chút nổi tức lên liền. Thật buồn cười, thật tội nghiệp!

Cho nên khi Phật sắp thành đạo, bọn ma vương giả làm thiếu nữ đẹp tới quyến rũ Ngài trở về thế gian, Phật liền quở: “Đấy da hôi thối hãy đi, ta không dùng”. Chúng xấu hổ tự bỏ đi. Đức Phật nhìn tường tận, thấy rõ lẽ thật, nói ra lẽ thật



nhưng vì lẽ thật ấy khó chịu quá nên không ai muốn nghe. Phật pháp khó nghe là ở chỗ đó, nó ngược lại với sự tưởng tượng, ước mơ của con người. Ai cũng muốn được khen, được đẹp, được tán thán sạch sẽ thơm tho... Nếu mình thật sạch sẽ thì mấy hăng xà bông thơm, dầu thơm ế hết. Tự ta thơm rồi, đâu cần gì nó, còn dùng tới dầu thơm là biết mình không thơm không sạch. Vậy mà ta cứ quên, tưởng mình thơm lắm, ai đi ngang cũng thích, đó là ảo tưởng chớ thực tế không phải thế. Thật ra con người sống với ảo tưởng quá nhiều, nên Phật nói lẽ thật chỉ thẳng lẽ thật cho chúng ta đừng lầm. Người nào thấy đúng lẽ thật thì bớt cao mạn, còn sống với ảo tưởng dễ sinh ra tự cao, ngạo mạn, đó là lẽ thường.

Con người thường mơ tưởng sống dai, một trăm tuổi, hai trăm tuổi mới vừa ý. Hồi xưa mấy ông vua còn tham nữa, khi bá quan vô châu đều chúc vạn tuế, nghĩa

là sống tới muôn năm. Bây giờ chúng ta chúc Tết với nhau, cao lắm là bá niên tức trăm năm thôi. Giả sử ai đó trở trêu chúc anh chị sang năm chết, quý vị chịu không? Chắc đuổi ra khỏi nhà liền.

Bên Nhật có một Thiên sư được nhắc tới mãi. Hôm ấy ngày Tết đầu năm, Phật tử đến đánh lễ chúc tết Ngài xong, Ngài chúc lại thế này: Tôi chúc cho gia đình anh, ông nội chết, bà nội chết, cha chết, mẹ chết, con chết, cháu chết. Người được chúc ngạc nhiên không hiểu sao ông thầy chúc cái gì kỳ lạ vậy, chúc như trừ rửa toàn gia quyến người ta. Nhưng Thiên sư giải thích: Tôi chúc như vậy là hạnh phúc cho gia đình anh đó chứ! Bởi vì có khi ông nội còn, bà nội còn mà cháu chết thì đó là bất hạnh. Tôi chúc theo thứ tự, ông nội chết trước rồi tới cha, con, cháu, chắt. Như vậy là tốt quá, hạnh phúc quá rồi, tại sao lại không chịu?

Chúng ta có bệnh hay trốn sự thật. Nghe chết là chướng tai liền không chấp nhận, nhưng đó là lẽ thật. Có phải lẽ thật khó nghe không? Bởi thế người xưa hay nói “Trung ngôn nghịch nhĩ”, tức lời nói thật thì trái lỗ tai. Tại vì mình sống trong ảo tưởng quá nhiều, mơ ước quá nhiều nên nghe nói thẳng thì buồn, chịu không nổi.

Chẳng những Phật nói cuộc đời vô thường, mà còn nói mạng sống của mình trong hơi thở nữa kìa. Nếu đầu năm Phật tử được huynh đệ tới chúc “Tôi chúc anh chị mạng sống trong hơi thở”, quý vị chịu nổi không? Chắc chắn chịu không nổi. Một ngày còn không chịu hưởng là trong hơi thở, nhưng đó là lẽ thật. Thở ra mà không hít vào là chết, đó là lẽ thật tại sao chúng ta lại không chịu? Thế nên nói Phật pháp khó nghe là vì vậy.

Chúng ta đã có duyên gặp Phật pháp rồi, phải ráng nghe những lẽ thật ấy để

phá ảo tưởng của mình, không còn lầm lẫn nữa. Biết đúng như thật về bản thân, về mạng sống của con người, chúng ta không bị ảo tưởng làm mờ tối, khi ấy việc tu rất dễ dàng.

Như vậy khi đã được thân người, chúng ta phải làm gì? Biết thân người khó được mà ngày nay mình được rồi, phải biết trân quý. Quý thì làm sao? Kiếm thuốc trường sinh cho nó sống dai phải không? Hay dùng tất cả các chất tẩm bổ cho nó tráng kiện hoài? - Không phải. Chúng ta có được thân người là điều rất khó, nên khi đã được phải sử dụng sao cho hữu ích đối với bản thân, với mọi người xung quanh. Như vậy mới xứng đáng với giá trị khó được của nó. Chẳng lẽ được thân người rồi, ta cứ để trôi qua hết một đời, sau mất đi không chắc trở lại làm người thì uổng lắm. Vì vậy mình phải làm sao cho cuộc sống ngày càng tốt đẹp, làm sao mọi người chung quanh đều quý mến.

Đó là chúng ta biết dùng thân này, chớ quý vị chỉ lo ăn, lo ngủ, lo mặc, lo chỗ ở... lo cả đời rồi ngã xuống chết, không biết đi về đâu, có đáng tiếc không?

Nhiều vị tưởng làm lợi ích cho mình cho người là làm giàu, có nhiều tiền. Không phải vậy. Với tâm lúc nào cũng muốn đem lại sự tốt đẹp cho mình, cho người thì sống trong hoàn cảnh nào ta cũng làm được. Ví dụ thấy bà cụ bảy tám mươi tuổi qua đường, xe cộ dập dìu cụ không dám qua, chúng ta chỉ cần dắt tay đưa bà qua đường. Đó là tốt, là có phước rồi. Việc làm này đâu đòi hỏi phải có tiền, chỉ một chút công thôi cũng đủ có phước. Gặp một đứa trẻ đi học, chạy chơi vấp té, chúng ta đỡ nó lên, phủi quần áo sạch, đâu tốn công bao nhiêu mà lại là một hành động tốt. Thấy ngoài đường người ta bỏ rác dơ, mình lượm vào đốt hoặc chôn, đó là hành động tốt. Không cần ai biết, ai khen, mỗi ngày mình đều làm đẹp cho

bản thân, làm đẹp cho xã hội, đó là ta khéo tu, khéo sử dụng thân này.

Đồng thời đối với thân, miệng, ý của mình, chúng ta làm được việc gì có lợi chung cho mọi người thì làm. Miệng nói những lời tốt khiến mọi người an vui. Ý nghĩ tới tình thương, hỷ xả, nghe lời khiển trách chửi rửa, mình đều bỏ qua không giận. Thân giúp đỡ ai được việc gì đều vui vẻ làm không nệ khó nhọc. Đó là người khéo dùng thân tạm bợ này, không để uổng phí. Nếu không như vậy dù ta ăn ngon mặc đẹp, tới chừng nhắm mắt thân này cũng trở thành thân thối mà thôi, có giá trị gì?

Thế nên khi còn sống, chúng ta cố gắng sử dụng thân cho có lợi ích, không tạo tội lỗi vừa để tốt đẹp cho bản thân vừa làm gương cho mọi người noi theo. Có thể đời sau được trở lại làm người, được thân tốt đẹp và phước đức nhiều

hơn nữa. Muốn thế ta phải gìn giữ thân miệng ý, không làm những điều xấu ác, luôn luôn làm điều tốt đẹp, đó là người khéo tu. Bởi vậy phải giữ tròn năm giới, đừng để thiếu sót đời sau sẽ không được làm người tốt đẹp trọn vẹn. Đó là người biết lo cho mình. Vị nào cao cả hơn nữa nên lợi dụng thân này cố gắng ngày đêm tu hành, sao cho sớm thức tỉnh, sớm giác ngộ. Đó là tiến lên vượt hơn thân người ở mai sau nữa.

Tôi dùng một ví dụ để làm sáng tỏ hơn điều này. Như người ra biển, gặp sóng to gió lớn, thuyền bị đánh chìm, người ấy bơi lội một hồi gần đuối sức, bỗng dưng gặp một khúc cây mục trôi lơ dờ trên mặt nước. Người ấy liền ôm khúc cây mục nên khỏi chết đuối. Nhưng khi được khúc cây mục rồi, người ấy phải làm sao? Phải tìm cách báo cho thuyền bè đi gần, để họ cứu hoặc nếu gần bờ thì mượn khúc cây mục đó lội vào bờ. Như vậy khúc

cây mục là hữu ích. Ngược lại ôm được khúc cây mục, mừng khỏi chết chìm rồi cứ ôm nó hoài, không nhờ ai tiếp cứu hoặc không lội vào bờ, kết quả sẽ ra sao? Khi khúc cây rã, người ấy phải chết chìm. Với người như thế khúc cây mục kia trọn chẳng có lợi ích gì.

Khúc cây mục dụ cho thân này, chúng ta nhờ nó mà sống làm việc. Chúng ta nương nó để làm tất cả điều tốt, chớ không nên ôm giữ, bảo vệ nó như kẻ ôm khúc cây. Ngày nào nó rã mục thì uổng đi một kiếp người vô ích. Đó là chỗ thiết yếu trong việc ứng dụng tu hành.

Phật pháp khó nghe, mà chúng ta đã được nghe thì phải làm sao? Người thiếu phước duyên ít có cơ hội nghe pháp, cũng như ít có cơ hội gặp chư tăng giảng dạy Phật pháp. Bây giờ được gặp, được nghe chúng ta phải biết trân quý pháp, nghe rồi tư duy cho kỹ xem lời Phật dạy, chư



tăng dạy có đúng không. Nếu nghe và suy  
gẫm biết rõ là đúng thì chúng ta phải thực  
hành. Đó là tu.

Nghe giảng kinh thuyết pháp không  
giống như đi nghe nhạc hoặc coi cải  
lương. Ta không cảm thấy vui ồ ạt một  
chút rồi hết, mà nó rất thâm trầm.  
Chúng ta phải suy gẫm, nhận định mới  
hiểu, mới thấy cái hay của pháp. Từ đó  
áp dụng thực hành, ta mới thấy giá trị  
và lợi ích thiết thực của giáo pháp. Thực  
hành gọi là tu. Vị nào học Phật hội đủ  
ba điều kiện trên, nghe pháp, biết suy  
gẫm đúng và thực hành, bảo đảm vị ấy  
là người Phật tử chân chính, sẽ tu tiến  
chớ không bao giờ lùi. Được thế chắc  
chắn quý vị sẽ thoát khỏi những đau khổ  
trong hiện tại và mai sau.

Giáo lý nhà Phật có tam tuệ học là  
Văn, Tư, Tu. Văn là nghe, tư là suy gẫm,  
suy gẫm rồi ứng dụng tu. Phật không bắt

buộc ai nghe Ngài dạy rồi tin liền, mà phải suy gẫm, thấy đúng mới tin mới thực hành. Kế đến, chúng ta nghe, hiểu, thực hành, rồi phải thêm cái tâm nữa. Phải có tâm ham tu, muốn chuyển hóa những gì xấu dở thành hay tốt. Những gì mình thấy hay, đúng nên thực hành và khuyên bạn bè, gia đình cùng học cùng hiểu, cùng thực hành theo. Được như vậy vừa lợi ích cho bản thân cho gia đình mình, vừa có lợi cho những người chung quanh. Như thế mới đúng với tinh thần tự lợi, lợi tha của đạo Phật. Không nên hài lòng với kết quả của riêng mình, rồi giấu không cho ai biết nữa, đó là tâm ích kỷ không tốt.

Tóm lại, Phật tử phải thực hiện hai điều: Thứ nhất, mình nghe suy gẫm rồi tu. Thứ hai, đem cái nghe hiểu của mình truyền bá, chỉ dạy lại cho huynh đệ cùng nghe, cùng hiểu. Đó mới đúng là người Phật tử chân chính biết tự lợi, lợi tha, làm tốt bốn phận của người tu Phật.

Thật ra tu theo đạo Phật không khó mà khó là tại chúng ta không cần đảm thối. Ví dụ Phật tử nào lỡ ghiền rượu, bây giờ nghe nói cấm uống rượu tự nhiên thấy tu khó quá, làm sao bỏ được đây? Nhưng nếu vị nào cả gan bỏ, khi bỏ được rồi mới thấy nhẹ nhàng. Mình không còn bị cái say sưa, mờ mịt lôi kéo nữa. Đó là đã giải thoát một phần, giải thoát nghiệp nghiệp ngập trời buộc mình.

Quý vị tự xét xem uống rượu nhiều hại hay tốt. Rượu làm cho men gan tổn hoại, trí tuệ mờ tối, không còn biết phải quấy tốt xấu gì nữa. Người say sưa, chuyện tội lỗi tà trời cũng dám làm, tới hồi tỉnh ra thì đã lỡ hết rồi, chỉ chúc họa đau khổ mà thôi. Cho nên thoát khỏi nghiệp rượu là thoát khỏi hiểm nạn, thân tâm nhẹ nhàng khỏe khoắn vô cùng. Khi thoát được rồi mới thương những anh em cùng nghiệp như mình. Từ đó tìm cách khuyên nủ, động viên họ nên chừa bỏ nghiệp

rượu một cách mạnh mẽ. Vì bản thân mình đã bỏ được nên tự tin, thấy việc làm này không phải quá khó. Nếu người nào can đảm, cương quyết thì sẽ làm được thôi. Đó là hạnh tự lợi, lợi tha nằm trong tầm tay, trong khả năng của chúng ta. Cho nên tu Phật đâu phải quá khó.

Bên nam nặng nghiệp rượu, còn bên nữ nặng nghiệp nói dối. Quý cô, quý bà hay than buôn bán ngoài chợ không nói dối, khó quá. Quý vị đừng sợ, ban đầu mình nói thật giá, khách hàng chưa tin nhưng nhiều lần như vậy họ tin. Khi tin rồi họ mua ngày càng nhiều, và giới thiệu người khác tới mua nữa. Ban đầu thấy như thiệt thòi, nhưng sau sẽ được lợi ích hơn, mà lợi ích một cách chân chánh. Còn nói dối lừa gạt người, ban đầu họ không biết còn mua, đến chùng biết mình lừa gạt rồi, sau không ai dám tới nữa. Cho nên người khéo tu thấy như bị thiệt thòi mà lại có lợi ích, còn người gian xảo thấy như

được lợi nhiều nhưng có ngày sẽ mất hết. Thế nên quý vị đừng ngại bị thiệt thòi, chỉ ngại chúng ta phạm giới thôi. Vì phạm giới đời này sống không an ổn mà đời sau còn thọ thân xấu hơn nữa.

Chúng ta sống trên đời này chỉ vài chục năm, lui đui cái chết đuổi theo sau. Vậy mà ta không chuẩn bị, không lo cho ngày mai, cứ tạo tội thì chùng chết tới nơi làm sao trở tay cho kịp. Đó là khôn hay dại? Biết khổ mà không chuẩn bị đó là dại. Người khôn biết ngày mai mình phải chết bây giờ chuẩn bị lần, để đến khi chết được tự tại, được thân sau tốt đẹp hơn. Như vậy là người biết lo xa.

Quý vị giữ tròn năm giới làm điều lành, khi gần nhắm mắt vui cười ra đi. Tại sao? Vì biết chắc mình sẽ được thân sau tốt hơn, tự nhiên thấy vui, đâu có sợ chết. Thân này ai cũng biết nó bại hoại mà không chịu tu, không chịu chuẩn bị,

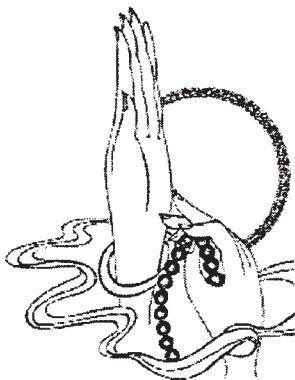
chờ nó hoại rồi kêu trời khổ quá. Bây giờ biết thân bại hoại chúng ta can đảm, chấp nhận, rồi tạo điều kiện cho ngày mai được đẹp đẽ hơn. Nắm chắc trong tay kết quả rồi thì khi thân hoại ta chỉ việc mỉm cười “Thôi chào anh tôi đi, sau sẽ tốt hơn. Đừng lo”. Còn không biết ngày mai thân phận ra sao, dĩ nhiên là hoảng hốt sợ sệt.

Đã thế nhiều vị lớn tuổi còn say mê lo cho con cháu, lo hoài không chịu tu. Sao quý vị không nghĩ tới chừng mình ra đi, tụi nó có đứa nào chịu đi theo dẫn đường cho mình không? Hay là chừng đó lủi thủi đi một mình, không biết thân phận ra sao? Chúng ta không phải chỉ có một đời này mà còn tiếp tục nhiều đời, phải ráng tu tiến hơn, tiến tới bao giờ thành Phật mới thôi. Có thế mới xứng đáng là đệ tử của Phật. Sở dĩ các Thiên sư gần chết cười là vì các Ngài biết mình không mất cái cao quý, đời đời sinh ra gặp Phật pháp, tu hành ngày càng tiến lên, nên mới vui như vậy.

Tôi mong tất cả quý Phật tử nghe, hiểu, suy gẫm và ứng dụng tu, đừng để uổng công phí sức, nghe pháp nhiều mà không làm được gì hết. Phật tử không thể tu được nhiều như Tăng Ni, vì còn lo sự sống, bận bịu gia đình nên mỗi ngày làm một hai điều lành cũng tốt. Cứ thế mỗi ngày một ít, đến khi nhắm mắt cũng tích lũy một số lớn, nghiệp lành ấy sẽ dẫn quý vị đi theo đường lành. Đó là khôn ngoan, sáng suốt.

Tóm lại, tôi tha thiết nhắc tất cả quý Phật tử nhớ rõ thân người khó được. Chúng ta được rồi thì phải ráng giữ gìn cho tốt và tạo duyên cho mai sau càng tốt hơn, chứ đừng thả trôi. Phật pháp khó nghe, ngày nay chúng ta được nghe rồi phải nhận định chín chắn và thực hành. Có thực hành mới có lợi ích thiết thực, nếu không thực hành dù nghe bao nhiêu kinh, đọc bao nhiêu sách cũng không đi tới đâu hết.

Mong tất cả Phật tử khéo sử dụng thân khó được này cho nó xứng đáng. Phật pháp khó nghe này mà chúng ta lãnh hội được để ứng dụng tiến tu thì không làm Hiền Thánh ít ra ta cũng được làm người tốt hơn đời này. Đó là lợi ích của người hiểu biết chín chắn lời Phật dạy “Thân người khó được, Phật pháp khó nghe”.





**THÂN NGƯỜI KHÓ ĐƯỢC  
PHẬT PHÁP KHÓ NGHE  
THÍCH THANH TỬ**

**THÍCH THANH TỪ**



**CHÚNG TA ĐI CHÙA  
ĐỂ CẦU XIN  
HAY TU THEO PHẬT**



**B**ÀI GIẢNG HÔM NAY, chúng tôi sẽ giảng đề tài rất bình dị là: “**Chúng ta đi chùa để cầu xin hay để tu học theo Phật**”. Đây là một đề tài có thể nói rất gần với quý Phật tử.

Quý Phật tử xét thật kỹ xem từ trước đến giờ, chúng ta đi chùa là vì cầu xin hay để tu học theo Phật? Đa số đều cầu xin, phải không? Mỗi khi đến chùa, Phật tử hoặc là cúng hoa quả hoặc là cúng nhang đèn. Khi cúng rồi, quý vị quỳ xuống nguyện Phật cho gia đình con bình an, cho con cháu con thi đậu, cho tất cả trong gia quyến đều gặp may mắn v.v... như thế là xin hay tu?

Như vậy chúng ta đi chùa cầu xin Phật cho điều này, cho điều kia, cho đủ thứ hết. Nhưng rốt cuộc rồi tất cả những gì chúng ta xin có được như ý hết không?

Điều này tôi không khẳng định là được hay không được. Có thể một số người xin được, nhưng đa số người xin không được, phải không?

Thí dụ, khi con cái thi cử, cha mẹ là Phật tử thế nào cũng tới chùa xin Phật gia hộ cho con mình thi đậu. Như vậy các Phật tử được cha mẹ cầu xin đều đậu hết hay vẫn có người rớt? Tại sao cùng xin với nhau, Phật lại cho người đậu, kẻ rớt? Vậy là Phật không công bình rồi. Đức Phật đối với chúng sinh chỉ một lòng từ bi bình đẳng, thương như con một, không bỏ người nào, tại sao có người xin Phật cho, có người xin Phật không cho? Như vậy vấn đề này chưa thể khẳng định đúng hay sai.

Chúng ta tự nghiệm xét những gì chúng ta xin đó, nếu được hết thì chắc rằng Phật tử đều giàu, đều vui vẻ, không ai khổ mãi không? Nhưng kiểm lại trong

giới Phật tử có giàu hết chưa, có hết khổ hoàn toàn chưa? Nếu Phật cho thì phải cho đều, người này cho thì người kia cũng phải cho. Sao có người xin được, có người xin không được? Chúng ta nghĩ sao về điều này? Tôi gợi ý để rồi quý Phật tử tự nghiệm tự xét.

Cũng như những người gặp tai nạn, cầu nguyện đức Quán Thế Âm cứu độ, tất cả đều cầu được hay có người được, có người không được? Như vậy Phật và Bồ-tát hình như thương người này, không thương người kia. Nhưng thật ra Phật, Bồ-tát có như vậy không?

Tất cả chúng ta do yếu lòng, nhẹ dạ nên gặp tai nạn, gặp khó khăn thì lúc nào cũng ỷ lại. Ỗ lại Phật, ỷ lại Bồ-tát. Cầu xin Phật, Bồ-tát an ủi cứu giúp mình bớt khổ. Nhưng sự thực việc cầu xin đó đâu có gì bảo đảm được trăm phần trăm. Vậy mà tất cả Phật tử chúng ta đi chùa tới đâu

cũng xin, cũng cầu. Nếu xin cầu thì không phải là tu, còn tu thì không có cầu xin.

Nên kết luận lại, Phật tử chúng ta đi chùa là để tu theo Phật hay để xin Phật cho mình được phước đức?

Tôi thường thí dụ, quý Phật tử có bệnh đi tới phòng khám của bác sĩ. Khi tới phòng khám, lẽ ra phải để cho bác sĩ khám, cho toa, mua thuốc uống. Nhưng có người tới phòng khám chỉ chấp tay nói rằng: *“Thưa bác sĩ, bác sĩ cứu dùm tôi cho hết bệnh”*. Đó, cứ nằng nặc đòi như vậy. Bác sĩ biết nói làm sao đây? Chắc cũng đầu hàng luôn, không biết sao cứu được. Nếu là người bệnh thì yêu cầu bác sĩ xem bệnh, rồi cho toa chúng ta mua thuốc, bệnh mới lành. Chúng ta không chịu cho xem bệnh, không chịu xin toa, mà cứ đòi bác sĩ cho hết bệnh, như vậy bác sĩ biết nói sao đây? Đó là điều hết sức lầm lẫn.

Kế nữa, có người được bác sĩ khám bệnh, cho toa, bảo phải về mua thuốc uống. Nhưng người không chịu mua thuốc, cứ cầm toa đọc hoài, đọc thuộc lòng. Thuộc lòng cái toa hết bệnh không? Chắc rằng không hết. Chỉ khi nào mua thuốc uống thì mới lành bệnh.

Chúng ta ngày nay đến với Phật giống hệt như những người bệnh đến với bác sĩ. Không cần bác sĩ khám, không cần bác sĩ cho toa mà cứ chấp tay cầu bác sĩ cứu cho tôi hết bệnh thôi. Điều này bác sĩ cũng bó tay. Quý vị đến chùa, cứ xin Phật cho con cái này, cho con cái nọ v.v... thì Phật sẽ làm sao? Phật đã từng tuyên bố: *“Ta không có quyền ban phước họa xuống cho ai”*. Mà không ban phước họa thì Ngài cho được không? Nên có người xuyên tạc, như vậy thì Phật bất lực quá, Phật không có khả năng, xin Phật không có kết quả.



Trong đạo Phật luôn luôn dạy rằng “*Phật là một bậc Đạo sư*”, là vị thầy chỉ đường cho chúng ta ra khỏi nẻo luân hồi đau khổ, giúp cho chúng ta tránh những hiểm nguy trong cuộc đời này. Phật là người chỉ đường nhưng nếu chúng ta không chịu đi thì lỗi tại chúng ta, chớ không phải lỗi tại Ngài. Ngài không thể cho chúng ta hết khổ đau. Vì thế có người cho Phật bất lực, nhưng với người biết nghĩ suy, biết nhận định thì chính lời nói đó là lời nói chân thật.

Như chúng tôi bây giờ, thực tình chỉ hiểu Phật pháp, chỉ tu để tâm được yên tịnh và chỉ dẫn lại cho quý Phật tử cùng tu. Chớ tôi cũng đâu có quyền cho Phật tử được hết bệnh, đâu có quyền cho Phật tử gặp cảnh khổ được hết khổ. Tôi chỉ giảng dạy lời Phật cho quý Phật tử hiểu, ứng dụng, dẹp hết các phiền não, đó là Phật tử tu. Nếu tu được thì phiền não sạch, chớ tôi đâu có giúp gì cho quý vị.

Quý vị nghĩ kỹ, chúng ta là Phật tử tức là con của Phật. Phật là bậc giác ngộ mà con của Phật có giác ngộ chưa? Nếu không giác ngộ trăm phần trăm như Phật, thì ít ra chúng ta cũng giác ngộ được một phần trăm, tí xíu vậy đó. Phật trăm phần, chúng ta được một phần cũng tạm gọi là con của Phật. Chứ Phật thì trọn vẹn còn mình thì không có chút nào, làm sao gọi là con Phật. Cái giác ngộ nhỏ nhất, gần nhất là giác ngộ được lý nhân quả.

Đức Phật dạy, tất cả chúng ta muốn được quả lành thì phải gieo nhân lành. Chúng ta muốn quả dữ, quả ác thì gieo nhân ác. Nhân lành sẽ đưa đến quả lành, nhân ác sẽ đưa đến quả khổ. Như vậy cái khổ, cái vui đều do chúng ta tạo mà ra, chứ Phật không làm thế được. Phật dạy rất thực tế.

Tôi thí dụ, một anh nông phu muốn làm ruộng trúng thì phải lựa giống, mua

giống tốt. Giống tốt đó là nhân khiến sẽ được quả tốt là những bông lúa chín vàng, no đầy. Những bông lúa chín vàng, no đầy có được là nhờ những hạt giống tốt. Nhân đã có thì quả sẽ có. Có anh nông phu nào ngây ngô đến nỗi không chịu gieo giống lúa mà cứ ra ngoài đồng chấp tay cầu Phật cho con lúa đầy đồng không? Có ông Phật nào trên trời, trên mây rải giống xuống cho lúa mọc được không? Hay là chính tay mình gieo giống, rồi mình mới gặt được kết quả do công phu của mình làm ra.

Rõ ràng lẽ thật của cuộc sống này là chúng ta tự tạo nhân tốt hay tạo nhân xấu, từ nhân đó đưa tới quả tốt hay xấu, chớ không ai có quyền chen vô hết. Đó là một chân lý, một lẽ thật mà chúng ta không chịu tin, cứ đòi Phật cho không thôi, đòi thế này, đòi thế kia.

Như khi tôi lên Châu Đốc thấy một số

Phật tử, nhất là từ tháng giêng tới tháng ba, nhằm thời gian vía Bà, người ta đi đông ơì là đông. Từ các tỉnh, thành phố lên, để làm gì? Để vay tiền Bà về làm ăn cho phát đạt. Họ cứ quan niệm rằng mượn của Bà chừng năm ba chục ngàn, về làm ăn sẽ giàu. Quý vị thấy nghĩ vậy đúng hay sai? Tôi chỉ cần nói đơn giản rằng nếu Bà thương người tới vay tiền, Bà cho làm ăn phát đạt giàu có, thì từ Châu Đốc tới Long Xuyên, ai cũng giàu hết. Tại sao vậy? Vì ở gần Bà, tốn ít chục bạc tiền xe là đã tới rồi, tiếc gì mấy chục mà không đi vay? Còn những người ở xa như thành phố Hồ Chí Minh hay dưới Cà Mau lên vay xa quá. Vậy thì người ở gần vay nhiều nên phải giàu nhiều, nhưng nhìn lại dân ở gần đó vẫn nghèo, vẫn có những người rất khổ sở, rách trước, rách sau. Sao họ không tới vay cho được giàu? Hay họ vay hoài không giàu nên phải chịu nghèo. Như vậy có đúng là Bà cho vay thì được giàu không?

Có những điều rất thực tế mà không ai dám nói. Thí dụ khoảng trăm người lên vay tiền của bà, về có chừng năm mười người làm ăn phát tài, họ liền khoe: “Tôi nhờ năm nay vay tiền của Bà về làm ăn phát tài”. Còn tám chín chục người vay, nhưng làm ăn lỗ lã, thua thiệt lại làm thình, không dám nói. Vì họ không dám nói nên đâu có ai biết. Thiên hạ chỉ biết người phát tài mà không biết những người không có gì. Đó, lẽ thật ở chỗ nào?

Trong một trăm người, có người phước nhiều, có người phước ít. Người có phước làm ăn phát tài, lấy cơ vay tiền Bà được phát tài. Còn người vô phước làm ăn thất bại, sao lại làm thình không đổ thừa tiền Bà không có giá trị? Tại không dám nói. Nên người ta cứ nghe đồn đăng kia, đăng nọ có người vay tiền Bà về làm ăn khá. Thế là ùa nhau kéo đi vay. Chúng ta không chịu nghiệm, không chịu xét nên rồi bị rơi vào mê tín. Mê tín là

lòng tin mù quáng, không có lẽ thật, không đúng chân lý.

Chúng ta là Phật tử hiểu Phật pháp thì phải thực hành theo lời Phật. Chúng ta muốn làm ăn khá giả thì chúng ta phải biết ăn ở tốt với mọi người, xử sự công bằng với mọi người. Trong cuộc sống chúng ta đừng giành phần hơn về mình mà luôn luôn biết nhường nhịn nhau. Nhờ có phước chúng ta làm ăn mới tốt. Người không chịu thực hành như vậy, cứ đi vay chỗ này, xin chỗ kia, rốt cuộc không được gì hết mà chỉ chuốc khổ. Hiện tại không được mà vị lai cũng không có chút phước đức nào. Nên quý Phật tử phải tin tưởng đức Phật là một vị đã giác ngộ, chỉ cho chúng ta những lẽ thật trong cuộc đời để chúng ta ứng dụng tu, ứng dụng thực hành thì chúng ta sẽ đạt kết quả tốt.

Khi chiều chúng tôi đã làm lễ quy y cho một số Phật tử. Trong lễ quy y có những

vấn đề mới nghe quý Phật tử thấy hơi lạ một chút. Như nói rằng, quy y Phật rồi khỏi đọa địa ngục, quy y Pháp rồi khỏi đọa ngạ quỷ, quy y Tăng rồi khỏi đọa súc sanh. Trong nhà Phật nói ba đường khổ là địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh. Nếu quy y Phật rồi khỏi rơi vào địa ngục, quy y Pháp rồi khỏi rơi vào ngạ quỷ, quy y Tăng rồi khỏi rơi vào súc sanh. Nếu quy y là chỉ hứa suông thôi mà thành công liền thì dễ quá! Ở đây tôi sẽ giải thích thứ tự cho quý vị hiểu.

Như chúng ta đã biết Phật là bậc giác ngộ sáng suốt. Quy y Phật tức là trở về con đường sáng suốt. Trở về con đường sáng suốt thì chúng ta không rơi vào chỗ u minh, tối tăm. Địa ngục là chốn u minh cho nên Bồ-tát Địa Tạng phát nguyện xuống địa ngục để độ chúng sinh. Vì vậy, Ngài làm Giáo chủ ở cõi địa ngục, gọi là U Minh Giáo chủ. Chúng ta đi con đường sáng thì không rơi vào chỗ tối, nhưng phải đi chứ không chỉ hứa. Nếu Phật tử

hứa rằng tôi quy y Phật rồi khỏi đọa địa ngục, ngang đó không tu tập thì có khỏi đọa địa ngục không? Chắc chưa khỏi.

Tôi lặp lại ví dụ anh nông phu, anh được hạt giống tốt và gieo xuống. Biết rằng nhân tốt thì quả sẽ tốt, đó là lẽ thực. Nhưng từ ngày gieo giống cho tới ngày cây lúa đơm bông kết quả, phải làm sao? Gieo giống rồi chúng ta phải chăm sóc, nhổ cỏ, bón phân, chúng ta còn phải theo dõi sâu rầy. Cuối cùng đủ điều kiện thì bông lúa mới được tốt, được no đủ, được chín vàng.

Cũng như vậy, khi chúng ta nguyện quy y tu theo Phật, đó là nhân để đi tới quả giác ngộ. Nhưng từ nhân tới quả đòi hỏi chúng ta phải liên tục theo dõi, phải cố gắng tu hành mới được kết quả như vậy. Chớ không phải quy y rồi nói: “Ngang đây tôi khỏi đọa địa ngục”, đó là sai lầm.



Quy y Pháp khỏi đọa nga quỷ, nga quỷ tức là loài quỷ đói. Bởi vì Phật dạy chúng ta tu phải có lòng từ bi thương yêu mọi người. Có lòng từ bi thì ai khổ chúng ta giúp. Chúng ta không nỡ gian lận, hiểm độc, bòn rút người khác mà phải mở lòng từ bi thương xót, cứu độ người ta. Vì có lòng từ bi nên không có tâm bòn sẻn, tâm keo kiệt, tâm hiểm độc. Vì vậy không đọa làm loài quỷ đói. Không bao giờ chúng ta tạo nhân tốt mà lại có kết quả xấu được.

Cho nên quy y Pháp rồi thì tránh khỏi làm loài quỷ đói. Vì vậy khi đã quy y rồi, chúng ta phải tập tâm từ bi. Mỗi ngày mỗi mở rộng, mỗi ngày mỗi thực hành đúng như vậy, thấy ai khổ ai đói chúng ta dùng phương tiện giúp. Thực hành đúng pháp Phật dạy tránh khỏi loài nga quỷ, nhất định không sai chạy.

Quy y Tăng rồi khỏi đọa làm súc sanh. Tại sao? Vì súc sanh là si mê. Bây giờ

mình theo chư Tăng, chư Tăng dạy cho mình biết đây là thiện, đây là ác, đây là tội, đây là phước, đây là chánh, đây là tà. Giải thích cho mình biết rõ, nhờ biết rõ nên mình tránh tội làm phước, tránh ác làm lành, tránh tà làm chánh. Kết quả mình không đọa làm súc sanh. Như vậy từ nhân đến quả không sai chạy nếu chúng ta làm đúng. Nhưng có nhân mà không săn sóc, không chăm bón thì kết quả không bao giờ đúng hết.

Chúng ta đến với đạo Phật là đến với tâm hồn chân thật, phải dụng công tu hành, không phải đến với đạo Phật bằng cách cầu xin. Nếu quý Phật tử gẫm kỹ, nhớ cho rõ ràng, từ hồi biết đi chùa cho tới bây giờ, mình tu theo Phật hay là cầu xin Phật? Chắc tu ít, cầu xin thì nhiều. Đó là điều đáng buồn mà cũng rất đáng thương. Nếu Phật tử cứ đi cầu xin hoài thì đạo Phật đã mất rồi. Dầu còn chùa, còn Phật tử cũng không còn đạo Phật, vì

Phật dạy tu mà mình có tu gì đâu? Nên nhiều người đi chùa mười năm, hai mươi năm nhưng phiền não ngày càng tăng chớ không giảm. Đi chùa nhiều mà sân cũng lắm, giận cũng nhiều thì có hiệu quả gì đâu.

Đến với Phật là để tu, để chữa bỏ những thói xấu. Nhưng đến với Phật lâu mà những thói xấu không giảm, ngược lại càng tăng, đó là tu theo Phật hay là gì? Lỗi tại đâu? Tại vì chúng ta không chịu tu mà chỉ có xin. Xin không được rồi đâm ra chán, mà chán rồi thì nghe ai đồn đại đằng kia miếu bà, miếu ông gì đó xin chi cũng được, linh lắm. Thế là Phật tử liền mang bó hương, đĩa quả tới xin. Vì xin cho nên dễ lạc đường tà. Còn nếu chúng ta biết tu, hiểu lời Phật dạy, ứng dụng tu thì chúng ta hết khổ. Hết khổ bằng lẽ thực chớ không phải hết khổ bằng tưởng tượng.

Chúng ta đến với đạo Phật là để tu, mà tu thì phải làm sao? Phật dạy lấy nhân quả làm căn bản. Chúng ta gieo nhân tốt rồi còn phải cố gắng duy trì, bảo vệ thì sẽ được quả tốt. Nếu chúng ta gieo nhân xấu thì phải rơi vào cảnh khổ, không nghi ngờ. Như vậy người Phật tử là người biết chọn nhân để gieo, tránh nhân dữ không cho nó sanh khởi, đó là chúng ta tu.

Biết như vậy, hiểu như vậy, thấy như vậy, đó là chúng ta có tỉnh có giác. Còn không hiểu như vậy là không có tỉnh, không có giác. Biết được, nhận chân được lý nhân quả của Phật đó là chúng ta đã giác một phần rồi. Nếu biết nhân quả do mình gây, mình chịu thì chúng ta có kêu trời kêu Phật gì nữa không? Gặp khổ có kêu trời, gặp vui có tạ ơn trời không? Tất cả những điều đó là do nhân mình gây, quả mình hưởng. Biết rõ như vậy thì chúng ta là người tỉnh.

Hơn nữa người tin nhân quả là người gan dạ, can đảm, còn người không tin thì không gan dạ, không can đảm, tại sao vậy? Bởi vì tin nhân quả nên việc gì tốt là do mình tạo thì mình thành công. Mình thành công là do nhân mình làm nên quả mình hưởng, không có gì ngạo mạn cho mình là hơn. Nếu mình gặp điều xấu là do nhân mình không khéo tạo cho nên quả xấu đến với mình. Như vậy là cũng tại mình chứ không trách ai hết.

Ở đời thiên hạ hay đổ thừa tại cái này, tại cái kia, ít khi nào mình làm một điều dở, một điều xấu mà nói lỗi đó tại tôi. Tại cái này, tại cái kia tôi mới làm vậy đó, đổ bên này, đổ bên nọ, đổ bên kia, đó là trốn tránh trách nhiệm. Nếu chúng ta hiểu được lý nhân quả, việc tốt hay xấu đến với chúng ta đều do chúng ta tạo. Cho nên bây giờ nó đến mình can đảm nhận, dám làm thì dám chịu, có trách ai đâu.

Như vậy là mình can đảm, không trốn tránh trách nhiệm.

Phật tử bây giờ yếu đuối quen rồi nên không dám nhận trách nhiệm. Không can đảm nhận trách nhiệm thì trên đường tu làm sao tu chân chính được? Muốn tu chân chính tất cả chúng ta phải gan dạ, phải can đảm thì sẽ có kết quả trăm phần trăm, không nghi ngờ. Ngược lại, chúng ta chưa phải là những người tu theo lời Phật dạy mà chỉ bắt chước thôi.

Bước đầu tu theo Phật là quy y Tam Bảo, tức chúng ta tạo ba cái nhân. Nhân thứ nhất là nhân sáng suốt để khỏi xuống địa ngục, nhân thứ hai là nhân từ bi để khỏi làm ngựa quỳ, nhân thứ ba là nhân trí tuệ để khỏi làm súc sinh. Ba nhân này tạo rồi, chúng ta nuôi dưỡng cho nó tăng trưởng thì nhất định tránh được ba đường ác, không nghi ngờ. Đó là chúng ta tu.

Phật không chỉ dừng ngang đó mà còn dạy chúng ta phải giữ năm giới. Phật không cho chúng ta làm năm điều. Năm điều đó là: không sát sinh, không trộm cướp, không tà dâm, không nói dối, không uống rượu, không hút á phiện, xì ke, ma túy.

Chúng ta giữ năm điều này là tu nhân gì? Nếu không giết người, không hại người thì chúng ta tránh khỏi người thù oán, tránh khỏi người giết hại, tránh khỏi tù tội. Giữ được nhân đó, tu được nhân đó thì hiện tại chúng ta không bị người thù oán, rình rập giết lại, không phải bị tù tội vì phạm pháp. Phật dạy nếu đời này giữ giới không sát sinh, không giết người thì đời sau sinh ra được tuổi thọ dài. Cái nhân mình không làm cho mạng người ta ngắn thì cái quả mình sẽ được tuổi thọ dài. Đó là nhân và quả theo nhau.

Tu nhân không trộm cướp thì sau này

mình không bị tù tội, không bị người oán ghét. Của người mình không lấy, không cắp, không trộm thì tự nhiên mình là người lương thiện, người tốt, không bị tù tội, không có nguy hiểm xảy đến. Đời sau chính nhờ nhân tốt đó mà được quả sinh ra có của cải nhiều dư dả.

Không phạm tội tà dâm tức là sống một cách trinh bạch. Trinh bạch là trong sáng, mà trong sáng thì đời sau sinh ra trở thành người đẹp đẽ, trang nghiêm. Như vậy quả với nhân đều theo nhau, chớ không tách rời.

Không nói dối, không nói lừa gạt, ác độc v.v... thì đời sau sinh ra nói năng lưu loát, người nghe kính tin. Ngày nay sinh ra mình nói ngọng, nói cà lăm là biết đời trước mình nói không hiền. Nói không hiền cho nên quả bây giờ phải chịu như vậy. Biết rồi ráng tu, nói hiền lại thì đời sau sẽ được tốt đẹp hơn.



Nếu đời này chúng ta ngu tối, học hành không thuộc v.v... thì biết đời trước mình đã phạm lỗi uống rượu mạnh, hút á phiện, xì ke ma túy cho nên bây giờ phải khổ, gầy ốm, tật nguyên, ngu dại.

Cho nên biết tu thì nhân nào quả nấy, còn không biết tu thì phải chuốc lấy khổ. Ai muốn đi tới chỗ tốt, hưởng điều tốt thì phải làm những gì Phật chỉ dạy. Từ nhân đi đến quả chứ không có cái ngẫu nhiên, cũng không có ai ban cho hết. Phật không rảnh để ban cho mình. Nếu ban cho mình thì chắc Phật không dạy nhân quả.

Hiểu như vậy chúng ta mới thấy trên đường tu, mình phải là người biết tìm hiểu chánh pháp, biết tu hành chớ không phải tới với đạo để cầu xin. Quý Phật tử làm lành, làm phải thì được mọi người thương, mọi người quý. Còn làm dữ, làm ác thì bị người ghét bỏ. Rõ ràng không phải Phật, không phải thần

thánh khiến người khác thương mình; cũng không phải Phật, không phải thần thánh khiến người khác ghét mình. Thương, ghét đều do mình tạo mình gây, thì mình phải chịu.

Tất cả quý Phật tử nghĩ cho kỹ xem đức Phật dạy có đúng với lẽ thật hay không, có hợp với chân lý hay không? Nó là lẽ thật nhưng tại vì Phật tử ít chịu tu hay nói cách khác là lười biếng tu, muốn xin cho khỏe. Lạy Phật xin một cái cho rồi còn tu lâu quá! Chúng ta tu phải biết cái gì thật, cái gì không thật. Cái thật thì chúng ta phải hành, còn cái không thật thì chúng ta phải bỏ, mới gọi là tu.

Khi quý vị nhận phái quy y, trong đó có một bài kệ bốn câu:

*Chư ác mạc tác*

*Chúng thiện phụng hành*

*Tự tịnh kỳ ý*

*Thị chư Phật giáo.*

Dịch:

*Không làm các việc ác  
Vâng làm các điều lành  
Giữ tâm ý trong sạch  
Đây là lời Phật dạy.*

Lời dạy của chư Phật gọn, tóm lại chỉ có bốn câu kệ. Bốn câu kệ đó có ba điểm.

Điểm thứ nhất là đừng làm các điều ác. Không làm tất cả điều ác tức là giữ năm giới cấm. Bởi vì giới là ngăn là chặn. Ngăn chặn tức là ngừa đón. Nếu chúng ta giữ năm giới là chúng ta không bị khổ, không bị lụy. Cho nên trong nhà Phật ví dụ giới cũng như hàng rào bên cạnh hố thẳm. Nếu tới mé rào, đụng rào chúng ta dội lại đừng đi nữa thì không rơi xuống hố. Còn nếu tới mé rào mà làm cho lũng rào để ra khỏi thì bảo đảm rơi xuống hố! Nên nói giới là ngừa đón.

Phật tử giữ năm giới là ngừa đón khỏi rơi vào các tội lỗi, khỏi rơi vào những khổ

đau hiện tại và mai sau. Phật dạy chúng ta tu trước phải giữ giới, có nghĩa là chúng ta phải dừng hết những điều tội lỗi dẫn đến sự hiểm nguy. Chúng ta dừng lại dừng bước thêm nữa, thì mới có thể tránh các họa hoạn. Vì vậy nên nói nhờ giữ giới mà ngừa được các thứ hiểm nguy.

Điểm thứ hai “Chúng thiện phụng hành” tức là vâng làm tất cả điều lành. Điều lành là điều gì? Tôi sẽ đi chi tiết để quý Phật tử thấy rõ. Như chúng ta giữ giới không sát sinh tức là không giết hại người, đó là chúng ta không bị rơi vào chỗ người oán thù, người giết hại hoặc tù tội. Như vậy chỉ bảo đảm an lành cho mình chớ chưa làm lợi ích cho người. Muốn vâng làm các điều lành, phải làm gì nữa? Thay vì trước chúng ta không giết hại người, bây giờ thêm một điều nữa là cứu giúp, bảo trợ cho người. Cứu giúp, bảo vệ cho sinh mạng người được an toàn, cho người bớt khổ, đó là điều lành.

Không làm ác lại làm lành nên có phước. Thành ra giữ giới là phước nhỏ chỉ ngăn ngừa được tội lỗi của mình, còn làm lành mới là phước lớn vì lợi ích cho người. Mình đã không giết hại mà lại còn giúp đỡ, còn bảo vệ để gìn giữ sinh mạng cho người, đó là điều lành.

Quý vị thấy có hai mặt, một mặt dùng tội lỗi gọi là dùng làm các điều ác, một mặt làm những điều tốt lành để giúp đỡ chúng sinh, gọi là làm các việc lành. Chúng ta cứ căn cứ vào năm giới để thấy những điều lành phải làm.

Giới thứ nhất không giết người ngược lại còn cứu người, bảo vệ cho người được an toàn. Đó là làm lành.

Giới thứ hai không trộm cắp. Tránh không trộm cắp của người khác, đó là tránh tội lỗi nguy hiểm của mình. Kế đến còn rộng rãi, ai thiếu nghèo mình giúp đỡ gọi là bố thí. Chúng ta không ăn trộm của

người mà còn bố thí giúp đỡ người, đó gọi là làm lành.

Giới thứ ba không được tà dâm. Mình giữ không tà dâm để cho gia đình được an ổn, cho tư cách mình được trinh bạch, đó là cái tốt của mình. Nhưng nếu chỉ giữ cho mình không thì chưa phải là làm lành. Muốn làm lành chúng ta phải làm sao? Chúng ta phải dạy cho con cháu, cho những người chung quanh biết sống hạnh trinh bạch, biết làm những điều tốt, đừng làm những điều quấy, điều nhơ. Đó là giúp cho người được tăng trưởng hạnh tốt ở trong xã hội. Như vậy chúng ta có phước.

Thứ tư, không nói dối. Không nói dối thì giữ được uy tín của mình, giữ lòng tin của mọi người đối với mình. Nếu muốn có phước thì phải nói lời chân thật, lời hòa nhã, hiền lành. Không nói dối mà chúng ta còn nói những lời đúng lẽ thật, đúng chân lý, đó là làm lành.

Thứ năm, không uống rượu mạnh, uống say, không hút á phiện, xì ke, ma túy. Đó là chúng ta tránh được những hiểm nguy cho mình. Nếu muốn làm lành chúng ta phải khuyên, nhắc nhở những người bạn, hoặc con cháu mình tránh làm những điều ấy, đó là làm phước.

Như vậy tu Phật, chặng thứ nhất là chúng ta phải ngừa đốn đùng phạm tội lỗi, đó là giữ giới. Chặng thứ hai, chúng ta phải làm những điều lành để trở thành một người hữu ích cho xã hội, hữu ích cho đời, đó là làm lành.

Điểm thứ ba, “Tự tịnh kỳ ý” tức là phải làm cho tâm ý mình trong sạch. Làm sao để giữ cho tâm ý trong sạch? Cái gì làm nó nhơ uest? Đây là vấn đề tôi phải giải thích hơi nhiều.

Trước khi nói tâm ý trong sạch, tôi xin nói tâm ý nhơ nhớp. Sao gọi là tâm nhơ nhớp? Thí dụ thấy người để món đồ

tốt, ta sinh lòng tham muốn lén lấy. Muốn lén lấy, đó là tâm ý nơ nhớp. Hoặc người ta thấy điều sai trái nên chỉ cho mình, mình nổi nóng cự lộn người ta, đó là tâm ý nơ nhớp. Thấy người làm ăn phát đạt, mình thua kém rồi ganh tỵ, thù oán người, đó là tâm ý nơ nhớp.

Khi chúng ta biết tu rồi phải gạn lọc tâm ý cho được trong sạch. Nếu cứ nuôi dưỡng tâm ý nơ nhớp thì chúng ta sẽ tạo nên những lỗi lầm, những tội rất lớn ở mai sau. Thân chúng ta làm lành, miệng chúng ta nói lành đó là tốt, nhưng nếu tâm ý chúng ta chưa được lành, chưa tốt thì cũng có ngày nó xúi thân, miệng mình làm quấy, làm lỗi. Cho nên thứ ba là phải gạn lọc tâm ý, vì nó là gốc.

Giữ cho tâm ý trong sạch bằng cách nào? Ví dụ thường ngày trong sự tiếp xúc qua lại, mình hay có tật xấu là nóng nảy. Khi nổi nóng lên thì nói bậy, làm bậy đủ



thứ hết. Như vậy chúng ta biết mình có tật xấu là nóng giận. Sự nóng giận đó ở trong tâm ý mình. Cái xấu cái nhơ ở trong tâm mình, mình phải làm sao lọc bỏ nó ra thì hết nhơ, hết xấu.

Phật dạy rất rõ, nếu người nào bị bệnh nóng giận thì phải uống tới hai toa thuốc. Toa thứ nhất là toa thuốc nhẩn nhục, toa thứ hai là toa thuốc từ bi. Khi nổi nóng lên, lúc đó quý vị làm gì trước? La trước phải không? La không được thì đánh. Như vậy từ ý nổi nóng rồi miệng la, la chưa xong thì tay đánh. Thế là thân tạo nghiệp ác, miệng tạo nghiệp ác từ ý nghĩ ác.

Nên khi nổi nóng lên, quý vị phải làm sao trị cơn nóng đó? Chạy đi lấy nước lạnh uống cho nó mát lại phải không, nhưng nước qua khỏi cổ một chút thì nhớ lại rồi nổi nóng nữa, chẳng lẽ uống nước nữa? Cứ mỗi lần nóng là uống nước, uống

tới chiều cho bể bụng luôn. Đó chưa phải là phương pháp cứu mình. Do đó phải dùng hai phương thuốc từ bi và nhẫn nhục mới trị được bệnh này.

Đó là biết thuốc của Phật cho để trị bệnh, chớ còn không thì chúng ta tu Phật bao nhiêu năm mà khi bệnh không biết làm sao để trị. Học Phật mà cứ đọc kinh này, sách kia nhưng không biết trị bằng cách nào. Như vậy là chúng ta chưa phải thực tế. Khi có bệnh phải dùng thuốc liền, dùng thuốc rồi thì có hiệu quả.

Bởi có thuốc mà không chịu uống rồi cứ kêu bệnh hoài. Nếu không uống thuốc để bệnh tái phát liên miên, đó là tự mình phá hoại, tự mình làm khổ mình. Nên người biết tu là đem pháp của Phật dạy ứng dụng cho bản thân mình được an lành, nội tâm mình được trong sạch. Đó là khéo tu, tu như vậy mới là tu thật, còn nếu tu như lâu nay là tu chưa thật.

Có một số Phật tử khi sửa soạn đi đâu xa, lại trước bàn Phật thắp hương cầu nguyện, Phật gia hộ cho con đi đường được bình yên, được an lành. Nhưng ra đường ai nói trái ý liền tạt tai người ta. Như vậy bình yên, an lành được không? Khi nổi giận tạt tai người ta Phật can đâu có kịp. Can không kịp thì làm sao mà gia hộ? Quý vị mới thấy, muốn bình yên, muốn an lành thì nguyện ai? Nguyện cho mình bình tĩnh, sáng suốt, biết đem thuốc của Phật uống, để trị bệnh nóng giận thì mới được bình yên, an lành.

Chúng ta phải khéo đem lời Phật dạy ứng dụng tu cho bản thân mình thì sẽ được kết quả tốt. Quý vị thấy khi nổi giận lên thì tâm mình ngàu đục, xấu xa. Chúng ta biết nhẫn nhịn thì không nói bậy. An nhẫn thì tâm lặng xuống, lặng xuống thì nó trong sạch. Đó là tu tâm ý cho trong sạch.

Bây giờ giả sử thấy người ta có món đồ quý, mình khởi niệm tham. Tham là ý niệm trong sạch hay nhớ đực? Tham tức là nhớ đực. Khởi niệm tham thì phải tu làm sao? Uống thuốc nào cho hết bệnh tham? Khi chúng ta khởi niệm tham vì chúng ta nghĩ đó là đồ quý, đồ đẹp v.v... Phật dạy phải tu pháp bố thí để trị bệnh tham. Những gì dư mình cho hết. Cho hết thì của người ta mình không còn tham. Cho được thì không còn tham, mà tham thì không thể cho. Được một triệu thì muốn hai triệu, hai triệu thì muốn bốn triệu, cứ chồng lên chứ không dừng.

Nên người ta thường nói túi tham không đáy. Bỏ bao nhiêu cũng tuột hết, không bao giờ thấy đầy. Thấy đầy nghĩa là có một triệu đồng, mình biết một triệu đồng đủ cho gia đình sống một tháng. Bây giờ giả sử dư chút ít, có ai cần mình sẵn sàng giúp, đó là bố thí. Nếu dư mình giúp người thì không tham. Nếu tham thì

không bao giờ giúp. Quý vị để ý người nào tham nhiều, họ dư bao nhiêu thì dư chớ ai xin họ không cho. Người có dư liền giúp, người đó sẽ hết tham. Bệnh này dễ trị chớ không khó, chỉ một toa thôi. Một toa là lành bệnh.

Tất cả chúng ta có bệnh, Phật dạy lấy thuốc mà trị chớ không phải cầu Phật cho, nhưng Phật tử cứ xin Phật cho. Bởi xin cho nên lâu ngày không hiệu nghiệm thì muốn bỏ Phật, vì thấy Phật không giúp mình được. Không được thì theo Phật có lợi gì? Nếu chúng ta biết lời Phật dạy để trị tâm bệnh thì chúng ta ứng dụng tu, tự nhiên tâm chúng ta trong sạch. Tâm trong sạch rồi mọi bệnh theo đó đều hết. Đó là tôi nói tu bằng cách dùng thuốc của Phật để trị bệnh cho mình.

Như vậy chúng ta càng tu tâm càng trong sáng, tâm trong sáng thì phiền não đâu còn. Nếu tu mà cứ phiền não người

này, giận hờn người kia thì tâm chưa trong sáng, vẫn còn như đục. Như đục cho nên không đi tới đâu hết, càng tu thì càng thấy khổ chớ không vui. Nếu tâm trong sáng thì càng tu càng tươi càng vui càng mát mẻ, không có khổ. Tu đúng mọi điều tốt sẽ đến với mình, tu sai thì mọi việc phiền não sẽ đến với mình, không nghi ngờ. Đó là một lẽ thật.

Chúng ta thấy chỉ cần có ba câu thôi mà Phật dạy mình tu hết sức là đầy đủ: Một là đừng làm các điều ác tức là giữ trọn năm giới. Hai là làm tất cả việc lành. Ba là giữ tâm ý trong sạch. Đó là lời dạy của chư Phật. Chư Phật dạy gọn và đủ trong bốn câu kệ đó. Chỉ cần chúng ta ứng dụng thường xuyên thì bản thân chúng ta rất tốt đẹp.

Phật tử chúng ta biết rồi thì tránh điều gì sai, việc chưa đúng chúng ta sửa, việc gì đúng chúng ta thực hành. Đó là

người khéo tu, khéo nhận định. Nếu khéo tu, khéo nhận định là người có trí tuệ, thông minh. Không phải chúng ta học đạo thật nhiều mà gọi là hay. Chúng ta học được điều nào ứng dụng tu ngay điều đó là chúng ta khéo, chúng ta hay.

Tóm lại, chúng ta đến chùa là để cầu xin Phật hay là để tu theo Phật? Quý vị xác định mình từ trước đến giờ cầu xin hay là tu. Nếu lỡ đã cầu xin thì bây giờ phải làm sao? Bây giờ phải tu, đừng cầu xin nữa. Đức Phật đã không hứa, không nhận thì Phật đâu có cho.

Mong rằng tất cả quý Phật tử nghe, hiểu và nỗ lực tu tập đúng như pháp đức Phật đã dạy, thì chắc chắn sẽ được an vui hạnh phúc.



THÍCH THANH TỪ

**TỘI PHƯỚC  
NGHIỆP BÁO**







## LỜI ĐẦU SÁCH

*Chúng tôi viết quyển sách này cho những người mới bắt đầu học Phật. Bước đầu tuy tầm thường song không kém phần quan trọng, nếu bước đầu đi sai, những bước sau khó mà đứng được. Người học Phật khi mới vào đạo không hiểu đúng tinh thần Phật giáo, về sau sẽ hỏng cả một đời tu. Người có trách nhiệm hướng dẫn không thể xem thường kẻ mới học, cần phải xây dựng có một căn bản vững chắc, đi đúng đường hướng của Phật dạy. Hiểu Phật giáo một cách đúng đắn, mới mong thành một Phật tử chân chánh.*

*Vì muốn chỉ rẽ chánh tà để người mới vào đạo khỏi lầm lẫn, nên chúng tôi mạnh dạn chỉ thẳng những điều sai lầm hiện có trong Phật giáo. Làm như thế,*

*không có nghĩa chúng tôi muốn vạch lưng chỉ theo cho kẻ khác thấy, mà cốt yếu muốn gây dựng lại một nếp sống Phật giáo phù hợp với hiện tại và mai sau. Chúng ta sống trong thời khoa học, cần phải truyền bá Phật giáo thích ứng với chân lý gần với sự thật. Bản chất của Phật giáo đã là chân lý, là sự thật, chúng ta đừng làm méo mó khiến kẻ bàng quan hiểu lầm Phật giáo. Với nhiệt tình, chúng tôi một bề đả phá những mê tín đang ẩn náu trong Phật giáo, để cho bộ mặt Phật giáo trắng sạch hơn, không còn những thứ lọ nhọ làm lem luốc. Tinh thần tỳ tà phụ chánh, chúng tôi chịu trách nhiệm những gì chúng tôi đã nói và hoàn toàn chịu trách nhiệm với những ai không hài lòng phiền trách chúng tôi.*

Kính ghi  
**Thích Thanh Từ**

# TỘI PHƯỚC

## I- MỞ ĐỀ

Nói đến tu hành là nói đến tội phước, nếu không rõ tội phước tức là không rõ sự tu hành. Nếu người tu mà cứ lao mình trong tội lỗi, ấy là người tạo tội chứ không phải là người tu hành. Mọi sự an vui và đau khổ gốc từ tội phước mà sinh ra. Vì thế muốn thấu hiểu sự tu hành chúng ta phải thấu hiểu tội phước. Tội phước là những hành động thiết thực trong cuộc sống này, không phải là chuyện siêu huyền mờ ảo đâu đâu. Thế nên người tu hành phải thấu đáo phải phân rành vấn đề tội phước.

## II- THÈ NÀO LÀ TỘI?

Tội là hành động làm cho mình và người đau khổ trong hiện tại và vị lai. Người làm tội cũng gọi là người dữ, người xấu. Tội, có tội ngoài đời và tội trong đạo. Tội ngoài đời là những kẻ phạm luật pháp nhà nước, bị tù đày đau khổ. Tội trong đạo có hai loại: tội do hứa nguyện gìn giữ mà không giữ, tội làm đau khổ chúng sinh. Tội do hứa nguyện gìn giữ mà không giữ, như trước nhận giữ năm giới hoặc mười giới là điều cao cả quý báu, ở trước Tam Bảo nguyện trọn đời gìn giữ, mà sau này không giữ được một hoặc nhiều điều, gọi là tội phạm giới. Tại sao phạm giới gọi là tội? Bởi vì trước mình đã nhận định những giới luật đó là hay là đúng, nếu giữ được sẽ lợi ích cho mình và chúng sinh, nên nguyện gìn giữ. Sau này mình không gìn giữ, thế là đã phá hoại sự lợi ích của mình và của chúng sinh nên phạm tội. Thí dụ như giới ăn trộm chẳng hạn. Bất

cứ một hành động nào làm khổ cho người hiện tại hoặc mai kia đều là tội. Bởi vì mình đã gây ra nhân đau khổ thì quả đau khổ mình phải lãnh lấy. Do làm khổ mình khổ người nên gọi là tội. Tội có tội nhẹ và tội nặng.

### **a) Tội nhẹ**

Những điều làm đau khổ cho người cho chúng sinh do thân miệng chúng ta gây ra mà không cộng tác với ý là tội nhẹ. Bởi vì việc làm ấy là vô tâm, hoặc không có ý thức. Việc làm vô tâm, khi nạn nhân cảm thông được, họ sẽ bớt thù hận, nếu họ đại lượng có thể tha thứ luôn. Thí dụ chúng ta đi đường, có đứa bé cầm hòn đất ném chơi, lại trúng vào chúng ta. Nếu chúng ta biết nó không có ý ném mình, tuy đau điếng mà chúng ta không giận nó. Thế nên mọi hành động bằng thân bằng miệng làm đau khổ cho người mà không có ý thức là tội nhẹ, xin lỗi hoặc sám hối

sẽ hết. Việc làm đau khổ chúng sinh chút ít cũng là tội nhẹ.

## **b) Tội nặng**

Những điều làm đau khổ cho người cho chúng sinh do thân miệng cộng tác với ý chúng ta gây ra là tội nặng.

Bởi vì việc làm ấy là có cố tâm, có hữu ý, khiến người oán giận không thể tha thứ. Thí dụ như có người cố tình đánh chúng ta, dù cái đánh ấy bị cản trở không chạm đến thân chúng ta song biết kẻ ấy cố tình đánh mình, chúng ta cũng giận họ đời đời. Vì thế hành động cố tâm, hữu ý là hành động quan trọng nên tạo thành tội nặng.

Thế nên tội phát xuất từ ba nghiệp chúng ta. Nơi thân: giết người, trộm cướp, tà dâm. Nơi miệng: nói dối, nói hai lưỡi, nói thêu dệt, nói hung ác. Nơi ý: tham, sân và tà kiến. Sự hợp tác chặt chẽ của ba nghiệp này là tội nặng.

### III- THẾ NÀO LÀ PHƯỚC?

Phước là những hành động đem lại sự an vui cho mình, cho người ở hiện tại và mai kia. Người làm phước cũng gọi là người lành, người tốt. Bởi vì những hành động đem lại sự an vui cho người, người sẽ quý mến. Chính sự quý mến ấy nên gặp nhau vui vẻ và sẵn sàng giúp đỡ nhau. Chúng ta giúp đỡ hoặc an ủi khiến người được an vui, người thù đáp lại chúng ta bằng cử chỉ biết ơn vui vẻ quý mến, đó là làm phước gặp phước. Vì thế người biết làm phước hiện tại được an vui, mai sau vẫn an vui. Làm phước có hai thứ: phước hữu lậu và phước vô lậu.

#### ***A) Phước hữu lậu***

Làm cho mình cho người an vui tương đối trong vòng sinh tử là phước hữu lậu. Do ba nghiệp chúng ta hoạt động đem lại sự an vui cho người, chính hành vi ấy là



sinh diệt giới hạn, còn trong vòng sinh tử hiện tại cũng như mai sau. Chúng ta phải nỗ lực tạo điều kiện cho mình và mọi người thường được an vui.

Muốn thực hiện được việc đó, ngay nơi ba nghiệp chúng ta phải ứng dụng các điều này:

## 1. Về thân

a) *Cứu mạng*: Chúng ta phải sẵn sàng cứu giúp bảo vệ sinh mạng người. Nếu người gặp tai nạn sắp mất mạng, theo khả năng mình, chúng ta tận tâm cứu giúp. Giải cứu cho người thoát chết, hoặc ngừa đón những sự việc có thể làm nguy hiểm đến sinh mạng người, đó là việc làm phước của thân. Bởi vì sinh mạng đối với con người là tối thượng, cho nên ai giải cứu khỏi chết, là an vui và biết ơn vô kể.

b) *Bố thí*: Kế đến, sẵn sàng cứu giúp người khi gặp cảnh cơ hàn nguy khốn. Nỗ

khổ đói rét cũng đe dọa đến sinh mạng, người đang lâm vào cảnh khổ này, nếu được cứu giúp, họ cũng vui mừng vô hạn. Chúng ta muốn được an vui thì phải sẵn sàng mang sự an vui bủa khắp mọi người, đó là nền tảng phước đức. Hạnh phúc không phải đến riêng với chúng ta, mà do sự thù đáp từ hạnh phúc của mọi người mang lại. Chúng ta đừng đại khờ cứ bo bo giữ lấy tài sản vô thường làm của riêng mình, cần phải ban bố cho những người đang thiết tha cần nó. Những cái vô thường mà cứ giữ, có ngày sẽ khổ đau khi nó không còn ở trong tầm tay mình nữa. Mượn của cái vô thường làm phương tiện an vui cho người, nguồn an vui ấy sẽ trở về với chúng ta một cách bền vững lâu dài.

c) *Trình bạch*: Cần phải giữ hạnh trung thành trình bạch. Người biết đạo lý đã không dám xâm phạm đến danh giá và hạnh phúc của gia đình người, còn phải trung thành trình bạch với gia đình mình.

Tinh thần trung trinh ấy giúp cho người trong gia đình tin cậy lẫn nhau. Do sự tin cậy lẫn nhau nên trong gia đình được sự an ổn vui tươi. Trong gia đình đã thế, chúng ta cần nhắc nhở chỉ dạy cho mọi người chung quanh đều tập hạnh trung trinh này. Được thế, sự an vui không những chỉ ở trong phạm vi gia đình, mà tràn lấn đến xã hội.

## 2. Về miệng

Tu phước ở miệng phải tập bốn điều này:

a) *Nói chân thật*: Nói chân thật để đem lại niềm tin tưởng an ổn cho người. Bất cứ ở trường hợp nào, chúng ta cũng cố gắng nói lên những lẽ thật. Luôn luôn tôn trọng và yêu chuộng lẽ thật, cho nên phát ngôn lúc nào cũng hợp với sự thật. Chân thật là nguồn gốc tin yêu nhau, do đó mọi sự mến thương được bền bỉ.

c) *Nói đúng lý*: Nói đúng lý để giúp mọi người nhận được lẽ chánh. Trong cuộc sống phức tạp này khiến mọi người khó tìm được con đường chánh. Cho nên chúng ta cố gắng nói ra lời đúng lý, hầu làm sáng tỏ mọi chỗ ngờ vực của người. Sống đúng, nói đúng, thật là sự hy hữu trong cuộc đời hỗn độn hiện nay. Chúng ta mãi tôn trọng câu “*mặc người phi pháp, chúng ta vẫn giữ đúng pháp*”.

c) *Nói hòa thuận*: Nói hòa thuận để đem lại tình đoàn kết cho mọi người. Tất cả việc làm phân lý chia rẽ đều là tạo nên thống khổ cho con người. Chúng ta đã không làm thế, mà luôn luôn dùng lời hòa thuận để hàn gắn lại những mối tình đã rạn nứt. Ngôn ngữ chúng ta phát ra đều đem lại tình thương gắn bó cho mọi người. Thấy đâu có sự rạn nứt, có mầm tan rã, chúng ta đều nỗ lực dùng lời hòa thuận là chất keo hàn gắn lại. Tận dụng ngôn ngữ mình để đem lại tình đoàn kết an vui cho nhân loại.

*d) Nói nhã nhặn:* Nói nhã nhặn để đem lại sự ôn hòa vui vẻ cho người. Mọi sự cảm phẫn, bực tức đều làm cho người đau khổ. Chúng ta tập nói nhã nhặn là làm dịu mọi sự bực dọc của người. Lời nói nhã nhặn khiến người dễ mến và vui vẻ. Trọn đời chúng ta đem lại sự an vui cho chúng sinh, không có lý do nào lại dùng lời thô ác. Chúng ta phải thực hiện lời nhã nhặn mãi mãi với mọi người.

### 3. Về ý

Chúng ta phải tập từ bi, nhẫn nhục và chánh kiến. Mang lại tình thương cho chúng sinh là tiêu diệt mầm tham lam độc ác. Nỗi khổ của chúng sinh ngập trời đều do lòng tham ác của con người tạo nên. Chúng ta tận lực gây dựng tình thương để giảm thiểu đau khổ cho chúng sinh. Tập lòng nhẫn nhục để chịu đựng mọi cảnh ngang trái mà không sinh sân hận. Có nhẫn nhục được, chúng ta mới giữ

được tình thương lâu dài với chúng sinh. Chánh kiến là nhận định đúng đắn, đưa chúng ta đi đúng hướng, sáng suốt vui tươi. Do chánh kiến mới có nói đúng, làm đúng. Ba nghiệp tạo phước, chánh kiến là đội binh tiên phong. Tóm lại, ba nghiệp làm mười điều trên là tu phước hữu lậu. Phước này khiến chúng ta qua lại trên con đường an vui tươi đẹp. Mặc dù còn tương đối sinh tử, song đến đâu cũng là hài lòng mãn ý.

### ***B) Phước vô lậu***

Phước vô lậu là sự an vui tuyệt đối không giới hạn. Do thoát ly sinh tử nên an vui miên viễn. Bởi sự an vui nào mà còn sinh tử đều tạm bợ đối đãi. Chỉ có tiêu diệt hết mầm sinh tử, an trụ vô sinh, mới là an vui viên mãn. Tu phước vô lậu là chúng ta nhắm hướng vô sinh làm mục đích, hàng ngày buông xả cái chủ động sinh diệt và dùng trí thấy rõ các tướng giả

dối sinh diệt, không lầm, không kẹt nó. Cứ thế tiến mãi, cho đến bao giờ viên mãn mới thôi. Mình làm như vậy, chỉ dạy người làm như vậy là tu phước vô lậu.

#### **IV- CẦN TRÁNH TỘI LÀM PHƯỚC**

##### **a) Tránh tội**

Đã biết tội là nhân khổ đau bất như ý, chúng ta cố gắng tránh đừng gây nên tội. Cuộc đời đã khổ đau lắm rồi, chúng ta không thể làm cho nó tươi đẹp, ít ra cũng đừng tô thêm cho đậm nét khổ đau. Tránh gây khổ đau cho người tức là tránh tạo khổ cho mình. Có ai ngu dại đến nỗi lấy dây tự trói, lấy roi tự đánh, để rồi kêu khóc thở than. Mầm khổ đau không gieo thì cây khổ đau làm sao đâm chồi nảy lộc. Biết thế, chúng ta dè dặt tối đa trong việc gieo nhân đau khổ. Dù một tội nhỏ, tránh được, chúng ta cũng cố gắng tránh. Như trong Luật nói: “Giọt nước tuy nhỏ,

roi mãi cũng đầy chậu lớn”. Người biết sợ tội là người sẽ khỏi tội. Chỉ có kẻ liều mạng xem thường tội lỗi, càng lún sâu trong tội lỗi. Đã có tội lỗi là có khổ đau, như có hình thì có bóng, có tiếng thì có vang. Người học đạo phải sáng suốt thấy rõ lý lẽ ấy, để không làm, làm khổ mình khổ người.

## **b) Làm phước**

Hạnh phúc an vui là điều ai cũng ước mơ, mong mỏi. Người học đạo không ước mơ mong mỏi suông, phải thực tế gây dựng hạnh phúc cho người tức là gây dựng hạnh phúc cho mình. Hạnh phúc không thể ngẫu nhiên đến với chúng ta, mà do công phu bồi đắp. Một hành động, một lời nói, một ý nhiệm mầu đem an vui lại cho người, chính là gây dựng hạnh phúc cho ta. Trong cuộc đời tương phản, kẻ buông xả hết lại là người được nhiều nhất. Ngược lại, người cố giữ gìn lại là người



mất mát nhất. Tạo hạnh phúc cho mình, không phải bo bo gìn giữ những cái gì của mình mà phải xả bỏ cái của mình, tạo cho người an vui. Chúng ta làm cho trăm ngàn người an vui, quả thực đã tạo trăm ngàn điều an vui cho chúng ta. Vì thế làm phước không bao giờ thấy đủ, chúng ta làm mãi đến suốt đời, mà vẫn thấy chưa xong. Có một lần đức Phật đang ngồi trong một tịnh xá, ở phòng khác ngài A-na-luật đang xỏ kim vá y, vì mất không tỏ, Ngài xỏ hoài mà chẳng được. Ngài buột miệng than: “Có ai mất sáng làm phước xỏ kim hộ tôi”. Đức Phật nghe, Ngài đi đến chỗ A-na-luật bảo: “A-na-luật! Đưa kim ta xỏ hộ”. Thế Tôn đầy đủ vô lượng phước đức, mà còn mót từ cái phước xỏ kim. Thử hỏi chúng ta là người gì mà không cố gắng làm phước? Phước càng to thì an vui càng lắm, có thiệt thòi gì đâu mà không chịu làm!

## V- KẾT LUẬN

Tội phước là điều thực tế trên cõi nhân gian. Cổ động khuyến khích người tránh tội là hành động giảm thiểu khổ đau cho nhân loại. Tán thán ca ngợi làm phước là mang lại hạnh phúc an vui cho chúng sinh. Lý đáng mọi người chúng ta đều tận lực làm điều này. Vô lý những kẻ đã không làm, lại công kích người khác làm. Còn ai không xót xa khi thấy con người sát phạt con người. Người có lương tâm, đầy lòng trắc ẩn không thể ngó lơ trước huynh đệ tương tàn. Cho nên tránh tội, làm phước là điều mỗi con người chúng ta phải ứng dụng. Biết tội phước là cội nguồn của đạo đức. Song chúng ta đừng bị phỉnh gạt bằng những tội phước rỗng. Tội là cây mầm đau khổ nơi con người, phước là gieo hạt hạnh phúc cho chúng sinh. Thực tế như vậy, không phải việc huyền hoặc viễn vông.

# NGHIỆP BÁO

## I- MỞ ĐẦU

Mọi việc khổ vui trong kiếp hiện tại của chúng ta đều do nghiệp quá khứ và hiện tại chi phối. Nghiệp lành thì được vui, nghiệp ác thì chịu khổ, chúng ta chỉ biết sợ khổ, cầu vui mà không biết tránh nghiệp ác, tạo nghiệp lành. Thế chẳng khác nào kẻ sợ bóng mà cứ đứng ngoài trời nắng, muốn nghe nhạc mà bịt lỗ tai. Một khi nghiệp quả đến, chúng ta dù muốn dù không, tất nhiên cũng phải chịu. Bởi nó là kết quả do hành động của chính mình đã tạo. Mình làm, rồi mình chịu, đó là lẽ công bằng hợp lý của kiếp người.

## II- ĐỊNH NGHĨA

Nghiệp báo nói đủ là nghiệp quả báo ứng. Bởi vì nghiệp nhân chúng ta đã gây thì nghiệp quả phải đến. Sự báo đáp thù ứng cân xứng nhau giữa nghiệp nhân và nghiệp quả. Trước tiên chúng ta cần biết chữ nghiệp.

**a) Nghiệp:** là dịch nghĩa chữ Karma tiếng Phạn, chỉ hành động tạo tác theo thói quen của mỗi người. Nghiệp có nghiệp thiện, nghiệp ác, định nghiệp, bất định nghiệp... Nghiệp thiện là hành động lành đem lại sự an lạc cho chúng sinh. Nghiệp ác là hành động dữ làm đau khổ chúng sinh. Định nghiệp là hành động hoặc lành hoặc dữ có cộng tác với ý thức tạo thành nghiệp quyết định. Bất định nghiệp là hành động hoặc lành hoặc dữ không cộng tác với ý thức nên thành nghiệp không quyết định.

**b) Báo:** là đền trả một cách công bằng, không sai chạy, không tiêu mất. Chúng ta có hành động lành hay dữ, kết quả của hành động ấy sẽ đến, hoặc sớm hay muộn thôi. Thí dụ chúng ta mắng chửi người là hành động dữ, người ấy sẽ mắng chửi lại ngay khi đó, hoặc thời gian khác, khó tránh khỏi. Sự thù đáp cân xứng gọi là báo. Báo có chia ba thứ: hiện báo, sinh báo và hậu báo. Hiện báo là quả báo hiện tại, những hành động lành hay dữ ngay trong đời này chịu quả báo. Sinh báo là quả báo đời sau, hành động tốt xấu của ba nghiệp, đến đời sau mới chịu quả báo. Hậu báo là về sau lâu xa mới chịu quả báo. Ví như vào đầu mùa mưa, chúng ta đồng thời gieo trồng hạt đậu phộng, trồng cây chuối, trồng cây mít. Đến ba tháng sau, chúng ta được kết quả có đậu phộng. Sang năm, chúng ta mới kết quả có chuối. Song ba bốn năm sau, chúng ta mới được kết quả có mít. Như thế, hành động đồng

thời mà kết quả sai biệt, tùy loại khác nhau. Nếu chúng ta đòi hỏi ba thứ phải kết quả đồng thời là ngu xuẩn.

### **III- TỪ Đâu TẠO THÀNH NGHIỆP?**

Nghiệp từ thân, miệng, ý chúng ta tạo nên. Bởi thân miệng ý chúng ta làm lành, nói lành, nghĩ lành nên tạo thành nghiệp lành. Thân miệng ý chúng ta làm dữ, nói dữ, nghĩ dữ tạo thành nghiệp dữ. Thế nên, chúng ta chủ nhân tạo nghiệp cũng chính chúng ta là chủ nhân thọ báo. Ngang đây chúng ta hãnh diện đã thoát khỏi mọi quyền lực thiêng liêng ban họa xuống phước. Chúng ta cũng hiên ngang thọ nhận tất cả quả khổ vui, mà không có một lời oán hờn than trách. Chúng ta khôn ngoan biết chọn lựa nghiệp nhân nào mình thích mà làm, không còn mù quáng làm càn bướng. Đây là sự trưởng thành, khi rõ nghiệp từ đâu có.

## IV- TỪ ĐÂU CÓ BÁO ỨNG?

Sự báo ứng cũng chính nơi mình hiện ra. Mỗi khi chúng ta tạo nghiệp lành hay dữ, mắt chúng ta thấy cảnh ấy, tai chúng ta nghe tiếng ấy, hạt giống lành dữ ấy đã rơi vào tàng thức chúng ta. Kẻ đối tượng bị chúng ta làm khổ vui cũng thế, do mắt thấy, tai nghe nên hạt giống biết ơn hay thù hận đã rơi vào tàng thức của họ. Khi nào đó, cả hai gặp lại nhau thì hạt giống ân oán ấy trỗi dậy, khiến hai bên tạo thêm một lần nghiệp lành dữ nữa. Cứ thế tạo mãi khiến nghiệp càng ngày càng dày, ân oán càng ngày càng lớn. Như khi chúng ta gặp một người đang mắc phải cảnh khốn đốn cơ hàn, hình ảnh buồn thảm khổ đau của họ hiện bày đầy đủ. Chúng ta trong tay có đủ phương tiện, liền giúp họ qua cơn khốn đốn, lúc đó trên gương mặt khổ đau đã ngả sang gương mặt vui tươi, sáng sủa. Chúng kiến hiện tượng ấy, hạt giống vui tươi đã rơi vào

tàng thức chúng ta. Nếu mỗi ngày chúng ta đều gieo vào tàng thức những hạt giống vui tươi, đến khi thân này sắp hoại, chúng ta không còn đủ nghị lực làm chủ, những hình ảnh vui tươi ấy sẽ hiện đến với chúng ta, mời chúng ta đến cảnh vui tươi. Ngược lại, mỗi ngày chúng ta cứ gieo rắc khổ đau cho người, những hạt giống khổ đau chứa đầy trong tàng thức chúng ta, đến khi hơi tàn, lực tận những hình ảnh đó sống dậy, đuổi bắt đánh đập chúng ta, khiến chúng ta phải chạy chui vào cảnh khổ. Đó là nghiệp báo khổ vui của mai kia. Nghiệp báo không phải từ đâu đến, mà chính từ tàng thức chúng ta hiện ra. Người xưa thần thánh hóa khả năng chứa đựng của tàng thức bằng ông thần độ mạng. Bảo rằng ông thường theo dõi chúng ta, và ghi chép hết mọi hành động thiện ác của chúng ta, để báo cáo với Thiên đình hay Diêm chúa. Hoặc cụ thể hóa tàng thức chứa đựng bằng Đài gương



nghiệp cảnh. Bảo rằng chúng ta làm lành hay dữ, sau khi chết đến chỗ Diêm vương, ở trước sân triều có cái gương lớn, người làm lành làm dữ dẫn đến trước gương đều hiện rõ ràng đầy đủ, không thể chối cãi được.

## V- NGHIỆP BÁO KHÔNG THỂ NGHĨ BÀN

Sự góp nhặt gieo vào tàng thức là một lẽ thật, không phải việc huyền hoặc, do không tưởng bịa ra. Đây thử cử một thí dụ, khi chúng ta muốn học thuộc lòng một bài thơ. Chúng ta đọc một lần, hai lần, cho đến nhiều lần tự thấy nó thuộc. Cái thuộc ấy là do đâu, chẳng qua mỗi lần chúng ta đọc, hạt giống ấy rơi vào tàng thức, đọc nhiều lần, hạt giống ấy càng trưởng thành mạnh mẽ, đây gọi là thuộc. Thuộc xong chúng ta không đọc nữa, thỉnh thoảng trong tàng thức nó trỗi dậy, mỗi lần trỗi dậy, chúng ta ôn lại đôi ba phen, thế là thuộc lại càng thuộc. Từ miệng chúng ta

đọc, hạt giống thơ rơi vào tàng thức gọi hiện hạnh huân chủng tử. Từ tàng thức thơ trỗi dậy, gọi là Chủng tử khởi hiện hạnh. Chúng ta ôn lại đôi ba lần, gọi là hiện hạnh huân chủng tử. Thế là sự huân khởi không thể nghĩ bàn. Nếu cả đời chúng ta huân chủng tử nào nhiều nhất, đời sau sinh ra hạt giống ấy sống dậy sớm nhất. Bởi thế mới có các vị thần đồng xuất hiện, như Mạc Đĩnh Chi ở Việt Nam mười hai tuổi đã thông suốt thi pháp, Bạch Cư Dị ở Trung Hoa chín tuổi đã làm thơ, Pascal ở Pháp mười hai tuổi đã thông Kỹ hà học..., cho đến cùng học một lớp mà mỗi đứa bé đều có khả năng riêng.

Khi trong kho tàng thức còn chứa chủng tử thì sự huân khởi không thể nghĩ bàn. Vì thế nó có sức mạnh lôi kéo chúng ta đi thọ sinh trong lục đạo không có ngày dừng. Thế nên, nói đến nghiệp báo là nói đến sự luân hồi sinh tử.

## VI- LÀM SAO HẾT NGHIỆP

Nghiệp đã do chúng ta gây tạo biến chủng tử huân vào tàng thức. Muốn hết nghiệp cũng do chúng ta khéo loại hết những chủng tử nghiệp ở trong tàng thức ra. Khi kho tàng thức sạch chủng tử thì sức mạnh lôi vào sinh tử không còn. Khi chủng tử còn trong kho ấy, gọi là tàng thức, là nhân sinh tử. Khi chủng tử trong kho ấy sạch hết, gọi là không Như Lai tàng, là kho Như Lai trống, tức là dứt mầm sinh tử. Vì thế muốn hết nghiệp sinh tử, chúng ta phải ứng dụng những phương pháp tu để tiêu diệt các hiện hạnh từ chủng tử dấy khởi. Ví như khi chúng ta học thuộc lòng một bài thơ, song mỗi lần nhớ lại, chúng ta đều bỏ qua, thời gian lâu bài thơ ấy sẽ quên bẵng. Những chủng tử khác cũng thế, mỗi khi khởi hiện hạnh, chúng ta đều thông qua chẳng cho hình ảnh sống lại, lâu ngày tự nhiên nó mất.

Phương pháp niệm Phật, Trì chú, Tọa thiền đều nhắm vào mục đích này.

## VII- KẾT LUẬN

Thấu rõ lý nghiệp báo, chúng ta cố gắng tạo điều kiện thuận thiện để được quả báo toàn vui, nếu còn chấp nhận ở trong sinh tử. Sự chọn lựa khổ vui là quyền sở hữu của chúng ta, không phải Thần thánh, cũng không phải ai khác, có quyền ban khổ vui cho chúng ta. Quyền năng sắp đặt một cuộc sống mai kia, đều do bàn tay chúng ta gây dựng. Nếu một khi nào đó, chúng ta không chấp nhận cuộc sống luân hồi nữa, cũng chính chúng ta loại bỏ những mầm sinh tử đang chứa chấp trong tàng thức của chúng ta. Thế là, chúng ta đã giành quyền với tạo hóa, đã tước bỏ quyền lực của thần linh và độc tôn trong việc thoát ly sinh tử.

**TỘI PHƯỚC NGHIỆP BÁO  
THÍCH THANH TỪ**

**THÍCH THANH TỪ**

**PHẬT PHÁP  
XÂY DỰNG THẾ GIẠN**





**P**HẬT TỬ QUY Y PHẬT đã lâu hay mới quy y thọ giới đều phải nắm vững đường lối tu hành mà Phật đã dạy. Gần đây có nhiều Phật tử tuy đã đi chùa lạy Phật, nhưng đường lối tu hành chưa nắm vững, nên càng đi chùa càng mê tín, đó là cái lỗi tất cả chúng ta phải biết. Đi chùa mà mê tín thì người bàng quan chê cười đạo Phật là đạo huyền hoặc không có ý nghĩa. Chúng ta tu theo đạo Phật phải nắm vững pháp tu căn bản, để thực hành không sai lệch, khiến người đời nhìn thấy đạo Phật cao quý hướng đến tu theo. Đó là nguyện vọng mà tôi muốn nói với quý vị hôm nay.

Phương pháp tu hành căn bản của người Phật tử là gì? Điều này quý vị thường nghe mà ít nhớ. Có phải nên tảng tu theo đạo Phật là tu ba nghiệp, hay nói



cách khác là chuyển ba nghiệp ác thành ba nghiệp thiện không? Tại sao chúng ta phải chuyển ba nghiệp ác thành ba nghiệp thiện? Trên thế gian này có biết bao nhiêu người làm những điều tàn bạo độc ác, người đạo đức lương thiện nhìn thấy buồn than. Vì những điều tàn bạo độc ác ấy đem lại khổ đau dồn dập cho con người. Cái tàn bạo độc ác nó phát xuất từ thân miệng ý của con người. Bởi người đời không biết chuyển nghiệp ác thành nghiệp thiện, nên thân mới làm điều ác, miệng mới nói lời ác, ý mới nghĩ việc ác, gây đau khổ cho nhau. Bây giờ chúng ta biết tu chuyển những nghiệp ác thành nghiệp thiện. Đây là pháp căn bản của người học Phật phải biết để thực hiện.

Chúng ta phải tu làm sao để đem lại cho xã hội này an bình hạnh phúc, đó mới là mục tiêu mà người Phật tử hướng đến. Chúng ta chuyển nghiệp ác thành nghiệp thiện, chẳng những tự bản thân đã hiện

thiện thanh cao, mà người trong gia đình ngoài xã hội cũng được an vui thanh thản. Tu không phải chuyện xa vời mà chính là việc thực tế trong cuộc sống, hằng giờ hằng phút hằng giây chúng ta phải thực hiện. Sở dĩ chúng tôi dùng chữ chuyển là vì đa số Phật tử lâu nay chưa quen chữ tu là sửa. Nhưng chữ sửa nghĩa quá rộng như đại tu tiểu tu; chiếc xe cũ hư nhiều, sửa toàn bộ gọi là đại tu, xe hư ít sửa ít gọi là tiểu tu. Chữ tu có tính chất sửa đổi hình thức nhiều hơn là chuyển đổi nội tâm. Nội tâm trước đây hướng theo lối đen tối độc ác, bây giờ xoay lại theo hướng sáng suốt lương thiện gọi là tu. Tu là đổi ý niệm, lời nói, hành động mê tối ác độc trở thành sáng suốt lương thiện, còn gọi là chuyển nghiệp.

Nói chuyển nghiệp có nhiều người hoang mang thắc mắc: Nghiệp là cái gì mà chuyển? - Nghiệp chỉ cho hành động lặp đi lặp lại nhiều lần thành thói quen gọi là nghiệp. Thầy giáo cô giáo dạy học

gọi là bạn đồng nghiệp, thợ mộc làm chung với thợ mộc gọi là bạn đồng nghiệp, công việc làm tới làm lui thành thói quen gọi là nghiệp. Ngày xưa chưa biết tu, thân hành động, miệng nói năng, ý suy nghĩ xấu thành thói quen xấu gọi là nghiệp xấu. Bây giờ chuyển hành động lời nói và ý nghĩ xấu thành tốt gọi là nghiệp tốt đó là tu. Tu là thực hiện ngay bản thân của mỗi người một cách thực tế rõ ràng.

Nghiệp ác và nghiệp thiện của con người có ảnh hưởng gì ở đời này và đời sau? Điều này tôi muốn giải thích cho quý vị thấy. Hành động, lời nói, ý nghĩ của chúng ta tốt thì ngay bản thân mình trong đời này được an vui, người trong gia đình và xã hội cũng được ảnh hưởng tốt. Ngược lại, nếu hành động, lời nói, ý nghĩ của chúng ta hèn hạ độc ác thì tự thân mình khổ đau, lại còn ảnh hưởng xấu xa đến người trong gia đình và xã hội. Thế nên tu là xây dựng lại cá nhân,

gia đình và đóng góp xây dựng xã hội tốt đẹp. Nếu Phật tử biết tu thân miệng ý trong sạch thì:

*Tam nghiệp hằng thanh tịnh,  
Đông Phật vãng Tây phương.*

Như vậy, muốn thành Phật, về cõi Phật phải chuyển ba nghiệp bất tịnh thành thanh tịnh là gốc của sự tu hành.

\*  
\* \*

Nhiều Phật tử thắc mắc khi thân này chết nghiệp còn hay mất? Nếu còn thì mới hứng thú tu, nếu mất thì tu làm chi vô ích. Ví dụ, trên đường phố có nhà của bác sĩ, nhà của thương gia, nhà của thầy giáo... một hôm bị hỏa hoạn, nhà cửa, tiền bạc tài sản của họ cháy sạch, không ai lấy được món gì. Nhưng nghề chữa bệnh của bác sĩ, nghề dạy học của thầy giáo, nghề buôn bán của thương gia thì không cháy.

Bác sĩ vẫn còn chữa bệnh được, thầy giáo vẫn còn dạy học được, thương gia vẫn còn buôn bán được. Như vậy, qua những biến cố của cuộc đời, nhà cửa, tiền của, ruộng đất... có hình tướng bên ngoài thì bị hư hoại mất đi, nhưng nghề tức là nghiệp thì không mất. Ví dụ này cho chúng ta thấy ngày mai khi thân chúng ta chết thì nghiệp không hoại, nó sẽ theo chúng ta như bóng với hình. Thế nên Phật nói ba nghiệp hằng trong sạch mới đồng với Phật về cõi Phật. Sau khi chết nghiệp không mất, do đó, trong hiện đời chúng ta phải tạo nghiệp thiện. Đó là tu.

Lại có một số Phật tử hoang mang rằng hiện tại mình ăn chay, tụng kinh, làm việc thiện... Giả sử như gần chết được thầy bạn tới hộ niệm nhắc nhở mình hướng thiện, sau khi chết sinh về cõi lành được. Nhưng nếu chết bất đắc kỳ tử hoặc tai nạn chết thì sao? Có bị đọa không? Trong kinh A-hàm có ghi Ma-ha-nam là

em con chú bác của thái tử Tất-đạt-đa, lúc Phật về hoàng cung giáo hóa, ông phát tâm rất mạnh tu hạnh cư sĩ, giữ năm giới, tu thập thiện, ông thắc mắc hỏi Phật như thế này:

- Thưa Thế tôn, bình thường con giữ năm giới tu thập thiện, giả sử con bị tai nạn chết bất đắc kỳ tử thì con sẽ sinh về đâu?

Đức Phật trả lời bằng một câu hỏi:

- Nay Ma-ha-nam, có một cây thân đứng nghiêng, có người đến cửa thì cây ngã về đâu?

- Thưa Thế tôn, cây nghiêng chiều nào, khi cửa thân cây ngã theo chiều đó.

Phật dạy: cũng vậy, hằng ngày ông thường tạo nghiệp thiện, khi chết theo nghiệp thiện mà tái sinh vào cõi lành. Người thường ngày tạo nghiệp ác khi chết tái sinh vào cõi ác. Không phải chết bất

đắc kỳ tử là đọa địa ngục. Chúng ta chết nghiệp không mất, mà thần thức theo nghiệp thiện hay nghiệp ác sinh vào cõi lành hay cõi dữ, chỗ này chúng ta không còn nghi ngờ mà không tu.

Lại có những Phật tử nghĩ tu là cầu được bình an và mọi việc được như ý. Khi con cháu bệnh hoạn khó nuôi, đem tới chùa quy y để nó hết bệnh được mạnh giỏi. Hoặc có nhiều Phật tử khi quy y rồi, mỗi tháng tới chùa sám hối một lần, hay đi tụng kinh một hai thời, hoặc lâu lâu cúng chùa một ít bông trái, cho đó là đủ bổn phận của một Phật tử tu theo Phật rồi. Do quan niệm tu như thế nên bản thân hay gia đình gặp hoạn nạn thì không đi chùa nữa. Vì đi chùa quy y tụng kinh cốt để được bình an, bây giờ hoạn nạn bất an cầu gia hộ không có linh, tu không có hiệu nghiệm. Quan niệm đi chùa tu như thế là không đúng. Do quan niệm sai lầm này nên có một số Phật tử đi chùa

lâu năm mà đạo đức không thăng tiến, lắm khi thoái lui nữa.

Có người đi chùa tu, nếu gia đình hữu sự hoặc bị hoạn nạn thì buồn, nghĩ rằng mình tu mà gia đình cứ xảy ra chuyện bất thường hoài, nên thói chí không tu nữa. Nếu đi chùa quy y làm Phật tử để bảo đảm cho gia đình không có chuyện xảy ra bất như ý, luôn được an ổn thì chẳng khác nào đóng bảo hiểm phòng khi bị tai nạn để có người lo lắng đền bù.

Lại có người đi chùa nghĩ mình là Phật tử, trong gia đình hữu sự mời thầy tới cầu an, có người sắp chết mời thầy tới hộ niệm, thầy bận đi không được thì buồn giận bỏ không tu nữa. Đi chùa kiểu đó có phải là đóng bảo hiểm không? Tu là phải chuyển đổi quan niệm và hành động từ xấu trở thành tốt, chớ không phải nhờ thầy lo mọi việc cho mình được bình an. Hơn thế nữa, rất nhiều người, cứ đầu năm



nhờ thầy tụng kinh cầu nguyện cho gia đạo được bình an tai qua nạn khỏi. Người phát tâm tu như thế chưa phải thực tu. Đó là quan niệm sai lầm thứ nhất.

Quan niệm sai lầm thứ hai là: Nhiều người nghĩ mình là Phật tử bận công kia việc nọ một ngày dành một giờ để tụng kinh, niệm Phật đó là tu. Ngoài giờ tụng kinh niệm Phật thì tha hồ ăn thua đủ với mọi người, ai làm gì thì trả lại y đó, không thua ai hết. Như vậy một ngày hai mươi bốn giờ tu có một giờ thì thấm vào đâu? Tu như thế không đủ để bù lại tội lỗi đã gây huống nữa là có phước. Quan niệm tu như thế thật là hời hợt. Lại có nhiều người ăn chay cho rằng ngày ăn chay là ngày tu, nếu có ai chọc tức liền nói: Ngày nay tôi ăn chay, nếu tôi không ăn chay thì biết tôi. Nhờ ăn chay nên mới tu, ngày mai hết ăn chay thì hết tu. Như vậy chỉ tu ngày ăn chay còn những ngày khác thì không tu. Một tháng ba

mười ngày, ăn chay hai ngày thì chỉ tu có hai ngày, ăn chay sáu ngày chỉ tu sáu ngày... những ngày còn lại thì không tu. Tu như thế chưa đủ.

Lại có những Phật tử đi chùa tụng kinh Pháp Hoa, nếu gia đình xảy ra tai nạn hoặc bệnh hoạn thì cho rằng do tụng kinh Pháp Hoa đổ nghiệp không dám tụng nữa. Tôi xin hỏi: Đổ nghiệp là sao? Đổ nghiệp có phải là tuôn đổ hết nghiệp không? Nếu tuôn đổ hết nghiệp thì tốt, nên tu cho hết nghiệp. Nếu tu mà thêm nghiệp mới sợ không dám tu. Chúng ta tu ngày nào thì phước đức, pháp lành tăng trưởng ngày ấy làm sao mắc thêm tội mà sợ? Nếu chúng ta không đi chùa tụng kinh, không ăn chay, những việc không tốt xảy ra vẫn xảy ra. Ví dụ có một Phật tử có người cha năm nay 80 tuổi là năm hết thọ mạng. Những năm trước Phật tử này không tụng kinh, năm nay phát tâm tụng kinh Pháp Hoa, tụng được vài ba

tháng cha Phật tử ấy chết. Vị ấy nghĩ tại tụng kinh Pháp Hoa nên cha chết, tu đổ nghiệp rồi! Ngưng không tụng kinh nữa. Quan niệm như thế không đúng ý nghĩa tu hành.

Lại có nhiều người kể cả Tăng Ni và Phật tử cho rằng tụng kinh Kim Cang nóng lắm, tụng kinh Pháp Hoa mát hơn. Quan niệm như thế thật là trái đạo lý. Kinh Phật không có kinh nào nóng kinh nào mát hết. Nếu trong kinh Phật nói ta nói kinh này ai trì tụng sẽ nóng, hoặc sẽ mát thì chúng ta mới tin. Quý Phật tử tụng hết kinh Pháp Hoa có thấy chỗ nào Phật nói ai tụng kinh này mát không? Tụng hết bộ kinh Kim Cang có thấy Phật nói ai tụng kinh này nóng không? Không có. Kinh nào Phật cũng nói: Nếu ai trì tụng kinh này thì phước đức vô lượng vô biên... Vậy mà người ta nói sai lệch khiến cho Phật tử hoang mang không biết tu như thế nào!

Lại có quan niệm kinh Pháp Hoa là kinh Đại thừa, người không ăn chay trường tụng không được, tụng sẽ đổ nghiệp. Trong kinh Pháp Hoa có chỗ nào Phật nói ai tụng kinh này phải ăn chay trường ba năm bảy năm mới tụng được không? Nếu Phật nói người ăn chay tụng kinh mới được thì các Sư Nguyên Thủy chắc hết tụng kinh, vì các Ngài đâu có ăn chay ngày nào. Đó là những quan niệm sai lầm của đa số Tăng Ni và Phật tử. Do những quan niệm sai lầm đó làm cho người trí thức nhìn vào họ cười. Cười cho giới Phật tử không hiểu đạo lý, mê tín, giới Tăng Ni hướng dẫn không đúng chánh pháp. Đây là điều mà chúng tôi thấy cần phải nhắc cho tất cả nghiệm lại, đừng để đi lệch lạc con đường mà Phật Tổ đã dạy.

Bây giờ chúng tôi giải thích tu là sao? Ngày chúng ta phát tâm tu là ngày chúng ta khai chiến với ma. Ma là những pháp ác làm trở ngại việc tu tiến của chúng ta. Ma có hai thứ: nội ma và ngoại ma. Nội ma có nghiệp chướng ma và phiền não ma. Nghiệp chướng ma là thói quen cản trở việc tu hành. Ví dụ: Một Phật tử phát tâm quy y giữ năm giới. Từ trước Phật tử này quen uống rượu thành ghiền, bây giờ quy y chỉ giữ được bốn giới đầu, còn giới thứ năm thì bị trở ngại vì ghiền rượu. Nếu Phật tử này quyết tâm tu thì phải bỏ rượu, nhưng vì ghiền rượu bây giờ bỏ rượu rất khó. Ngày đầu tới cứ uống rượu, dùng không uống, nên ngáp dài ngáp ngắn, cơn ghiền thôi thúc đến quán nhậu để uống, nó làm vất vả người rất khó chịu... Đó là nghiệp chướng ma. Khi khai chiến với nó, dù nó có hành hạ mình vất vả lao lung đến đâu cũng quyết định chiến thắng nó, chớ không để thua. Đó là tuyên chiến với nghiệp chướng ma.

Ma ghien nảo là tham dục, ái trước, sân giận, si mê, sợ hãi... Tuyên chiến với ma phiền nảo như thế nào? - Ví dụ hồi chưa quy y thọ giới chưa biết tu, khi nổi giận dù là người sơ hay người thân cũng cứ la và khi la thì nói những lời thô ác bất thiện. Nói lời thô ác bất thiện là phạm giới thứ ta, vì giữ giới thứ tư chẳng những không nói dối, không nói hai lưỡi, không nói thêu dệt mà còn không được nói lời hung ác. Như vậy, nếu không biết tu khi nổi giận tha hồ mà nói những lời thô ác bất thiện. Bây giờ biết tu mỗi khi nổi giận không dám nói lời hung dữ vì nói lời hung dữ là phạm giới. Nhưng khi nổi giận, kèm không nói lời hung dữ rất khó. Thông thường khi nổi giận mất sáng suốt, không làm chủ được mình thì lời thô bạo tự do phát ra. Bây giờ tuy nổi giận, nhưng có sáng suốt làm chủ, tự kiềm chế không cho những lời thô bạo phát ra. Làm việc này không phải dễ, phải có khả năng tự chế

ngự phi thường mới làm nổi. Đó là chế ngự lời nói hung dữ hay chiến thắng ma phiền não.

Ví dụ một hôm mình lỡ làm một việc mà mình biết là xấu bị người chê trách khinh khi. Việc đã lỡ làm hối hận không kịp, một hôm có người tới hỏi anh có làm việc đó không? Vì tự ái bản ngã nếu nói có thì nhục quá, nên chối dài nói không có. Nói như thế là thua ma phiền não rồi. Muốn giữ được giới không nói dối thì phải gan dạ, dám làm thì gan dạ nhận chịu. Như thế chúng ta mới thắng được ma phiền não. Nếu sợ nhục sợ xấu chối dài là thua. Như vậy, thắng được ma phiền não để trở thành một Phật tử chân chánh không phải dễ. Đó là khi phát tâm tu chúng ta tuyên chiến với ma quân. Tuyên chiến với ma quân là phải chấp nhận làm những việc khó làm. Việc khó làm mà vui làm và làm được thì việc tu hành có kết quả tốt.

Ngoại ma là những khó khăn chướng ngại bên ngoài làm trở ngại việc tu hành. Ví dụ một Phật tử trẻ có gia đình quy y nguyện giữ năm giới. Trong sinh hoạt hàng ngày có cô gái trẻ đẹp duyên dáng yêu thương và đeo đuổi theo hoài. Đứng trước hoàn cảnh như vậy làm sao giữ tròn giới không tà dâm? Chiến thắng được tình cảm lôi cuốn của cô gái thật khó khăn vô cùng, phía có trí tuệ sáng suốt và ý chí mãnh liệt mới thắng được để tu hành, bằng không thì bị cuốn hút, không giữ giới được. Lại có trường hợp một Phật tử trước đây ghiền rượu, nhờ phát tâm tu tự khắc phục mình không uống rượu nữa. Nhưng một hôm đi với bạn bè trong trường hợp đặc biệt họ đưa vào quán rượu ép uống. Trường hợp này thật khó từ chối, không dễ chiến thắng. Đó là những ngoại ma thôi thúc làm chướng đạo người tu hành. Trước mình đã nỗ lực tự thắng được nghiệp chướng, bây giờ ngoại cảnh người



ta dồn ép bắt buộc, thật khó mà khước từ, nhưng nếu thắng được mới là cái thắng chân thật, là tu. Thế mà có nhiều Phật tử than rằng: Tôi tu sao mà hoạn nạn có nhiều chuyện trắc trở bất như ý xảy ra hoài! Vậy tu là không có hoạn nạn, không có chuyện bất như ý xảy ra phải không? Nếu không có chuyện hoạn nạn bất như ý xảy ra thì khỏi tu. Tại sao? Vì cái gì cũng như ý thì đâu có việc rắc rối chướng ngại, để trắc nghiệm tâm mình có tỉnh sáng và làm chủ được mình hay không? Như thế mới là tu chớ cái gì cũng như ý hết là trái với sự tu hành.

Người tu giống như học trò thi lên lớp. Học trò đi học mỗi năm phải thi lên lớp. Mỗi lần thi là phải làm bài rất khó. Bài khó mà làm được mới đậu và lên lớp. Nhờ nhiều lần thi, người học trò chăm học mới giỏi và thành tài. Cũng vậy, người Phật tử phát tâm tu tự nguyện ăn ở hiền lành không nói lời hung dữ xảo

trá... Mọi người nghe Phật tử ấy tu ai cũng tử tế chiều chuộng hết thì có tu gì đâu? Có chuyện gì bất như ý đâu mà nói lời hung dữ? Nhưng bất thần có người tới mắng chửi, nếu Phật tử này nổi nóng chửi lại là không tu, sở nguyện tu hành không tròn chưa phải là người hiền. Nếu Phật tử này nhịn được, ôn tồn nói lại lời nhỏ nhẹ là có tu và đạt được sở nguyện, đó mới thật là người hiền.

Xưa có một bà phu nhân thường bố thí làm việc phước thiện nên mọi người gọi bà là người hiền. Trong nhà bà có đứa tở gái ở giúp việc. Một hôm nó ngủ dậy trễ, bà xuống nhà sau thấy đồ đạc bừa bãi chưa dọn dẹp. Bà kêu nó la rầy về tội ngủ dậy trễ, công việc không làm tròn. Đứa tở gái nghĩ bà chủ chưa chắc đã hiền thiện, nên nó thí nghiệm ngày mai ngủ dậy trễ nữa. Lúc bà đỡ mừng kêu nó, nó không dậy liền, cứ nằm vươn vai uốn éo qua lại, bà thấy vậy nổi nóng mắng chửi nó. Nó

cười nghĩ bà chưa phải là người hiền, vậy mà người ta đồn bà là người hiền thiện. Nó tiếp tục thử, hôm sau nó ngủ dậy trễ nữa, bà đỡ mừng kêu, nó không chịu ngồi dậy, cứ nằm lăn qua lăn lại hoài. Bà nổi nóng đánh nó lỗ đầu, nó chạy khắp xóm la: Bà chủ tôi rất hiền thiện, bà đánh tôi lỗ đầu. Qua câu chuyện này quý vị thấy cái hiền thiện có từ đâu? Ở hoàn cảnh như ý có hiền thiện chân thật chưa? Ở hoàn cảnh bất như ý mà hiền thiện được mới thật là hiền thiện.

Trên đường tu quý vị đòi tất cả đều như ý hay cần phải gặp cảnh bất như ý? Đòi cảnh như ý thì không có tu. Gặp cảnh bất như ý mà giữ vững lập trường là chiến thắng vượt qua thử thách là tu. Gặp cảnh bất như ý mà bỏ cuộc, không chiến thắng được là còn dở phải cố gắng thêm. Thế nên người biết tu không đòi hỏi cảnh như ý mà chấp nhận cảnh bất như ý xảy ra. Chính cái bất như ý là nấc thang đưa

người tu tiến đạo. Giống như những đứa trẻ tập nhảy cao, lúc đầu nó nhảy cao năm tấc. Khi nó nhảy quen rồi nó nhảy cao được sáu tấc, bảy tấc... một thước. Nếu để nó nhảy cao năm tấc hoài thì nó không nhảy giỏi, không có giá trị. Chúng ta cũng vậy, tu là phải tiến, muốn tiến thì phải có thử thách. Thử thách là ông giám khảo khảo thí người tu. Như vậy, quý Phật tử tu, ở trong gia đình hay ngoài xã hội, ai gây khó khăn chướng ngại cho mình nên coi người đó là giám khảo, khảo hạch mình giúp mình tu tiến vững vàng. Nên cảm ơn chớ không nên giận ghét. Tu cần phải có những cảnh đối đầu bất như ý để thấy rõ khả năng của mình. Thấy như thế mà không buồn giận ai, mới là tu chân thật. Vì tu là chiến đấu với ma quân để làm chủ mình, chớ không phải yếu đuối cầu an, đòi hỏi mọi việc chung quanh phải như ý mình. Người không muốn tu mới đòi hỏi như vậy.

\*  
\* \*

Bây giờ tôi trở lại vấn đề tu là pháp căn bản của người theo đạo Phật. Pháp tu căn bản của đạo Phật là chuyển ba nghiệp ác thành ba nghiệp thiện. Ba nghiệp là gì và chuyển như thế nào? Phật cụ thể hóa pháp tu này bằng cách bắt chúng ta phải giữ năm giới. Giữ năm giới thì thân không sát sinh, không trộm cắp, không tà dâm đó là chuyển ba nghiệp bất thiện của thân thành lương thiện. Kế là miệng không nói dối, không nói hai lưỡi, không nói hung ác, không nói thêu dệt, kế nữa là miệng không uống rượu, đây là chuyển năm nghiệp bất thiện của miệng thành lương thiện. Đó là tu thân tu miệng, nhưng ý thì chưa đề cập đến.

Quý vị thử đánh giá người Phật tử giữ năm giới nghiêm túc như lời Phật dạy là người tốt hay người xấu trong xã hội?

Người không bao giờ giết hại ai, không bao giờ trộm cắp của ai, không bao giờ tà dâm lang chạ với ai, cộng thêm không nói dối trá gạt lường, hay nói lời hung ác với ai và không bao giờ rượu chè nghiện ngập thì đã thành người tốt rồi. Giả sử người bạn việc, đồ đạc để bữa bãi ngoài trời, không ai lấy trộm không sợ mất. Người đến chỗ thị tứ đông đảo không ai gạt ai nên không sợ lừa gạt. Ở nơi nào chốn nào người Phật tử giữ năm giới lúc nào tự mình cũng được an ổn vui tươi, sau đó còn đem lại an vui cho người xung quanh mình nữa. Giữ năm giới là điều tất yếu để trở thành người tốt có đầy đủ tư cách con người. Và, giữ năm giới thì gia đình mình và mọi người xung quanh được ảnh hưởng tốt, bớt lo sợ khổ đau. Như vậy giữ năm giới ngay bản thân có nhân cách tốt, rồi gia đình tốt và xã hội tốt. Chỉ tu nghiệp thân nghiệp khẩu mà đã tốt như vậy rồi, nếu tu luôn nghiệp ý thì rất thù thắng.

Người Phật tử sau khi giữ năm giới rồi phải tu thêm thập thiện. Thập thiện là gì? Nơi thân có ba là không sát sinh, không trộm cắp, không tà dâm; nơi miệng không nói dối, không nói hai lưỡi, không nói hung ác, không nói thêu dệt; nơi ý bớt tham, bớt sân và không tà kiến. Thực hiện được mười điều này thì con người toàn hảo, do toàn hảo nên sinh lên cõi trời. Chư thiên ở cõi trời toàn hảo hơn loài người tầm thường ở thế gian. Con người tốt ở thế gian chỉ giữ năm giới, nếu tu thêm thập thiện nữa thì sẽ thành con người toàn hảo. Nếu là cha, mẹ, anh, chị... trong gia đình mà giữ năm giới và tu thập thiện rất xứng đáng cho chúng ta kính ngưỡng khâm phục. Nếu là con em thì đáng cho chúng ta thương quý. Chỉ cần giữ năm giới tu thập thiện thì mọi người thấy chúng ta là người toàn hảo trong gia đình trong xã hội rồi.

Hiện giờ con người có những nỗi buồn

khổ là tại vì sao? Người nữ lập gia đình gặp phải ông chồng nghiện rượu, sáng say chiều xỉn đánh đập chửi mắng vợ con hoài đó là cái nhân gây buồn khổ trong gia đình. Hoặc hai người lập gia đình sống chung nhau, thay vì vợ chồng chung thủy với nhau, nhưng chồng thì theo đuổi bóng sắc người phụ nữ khác, vợ ở nhà buồn khổ, rồi có lời nặng nhẹ với chồng khiến cho gia đình bất an mất hạnh phúc. Nếu là chồng là cha, hay là vợ là mẹ... giữ năm giới tu thập thiện thì gia đình an vui hạnh phúc, không ai làm cho ai buồn khổ cả. Mục đích của người Phật tử tu là phải thực hiện cho được những điều mà Phật dạy. Tức là giữ năm giới là bước đầu, tu thập thiện là bước thứ hai, để tự thân được tốt đẹp và xứng đáng là cha là chồng (mẹ hoặc vợ) trong gia đình và là người tốt trong xã hội. Nếu có chừng mười triệu người tu hành như vậy thì xã hội Việt Nam rất là tốt đẹp. Trong xóm không hề



có người gây lộn chửi lộn nhau, không có nạn đâm chém giết hại nhau, không có chuyện lừa gạt cướp bóc với nhau... Tất cả những tệ trạng đó không hề có. Những tệ trạng đó không có thì xã hội thật an vui thái bình, cao quý vô cùng. Thế nên người Phật tử phải nỗ lực thực hành cho được những điều này. Những điều này là nền tảng căn bản của sự tu.

\*

\* \*

Nhiều Phật tử quy y rồi không lo tu hành cứ đòi về Cực lạc. Họ nói thế này: “Về Cực lạc làm dân xứ Phật cũng được rồi thủng thẳng tu sau”. Cứ một bề đòi về Cực lạc mà những điều Phật dạy thì không chịu thực hành. Trong kinh Di Đà đức Phật có dạy: “Bất khả dĩ thiếu thiện căn phước đức nhân duyên đắc sinh bỉ quốc”. Nghĩa là không thể lấy chút ít căn duyên phước đức mà được sinh về cõi

Phật. Muốn được sinh về cõi Phật ít ra cũng phải giữ năm giới tu thập thiện, sau đó niệm Phật nhất tâm bất loạn mới được về cõi Phật. Không giữ năm giới tu thập thiện mà đòi về cõi Phật điều đó e khó được. Tại sao? Vì còn tạo nghiệp ác, ba nghiệp chưa thanh tịnh, cõi Phật là cõi thanh tịnh đâu có chứa người ô nhiễm không thanh tịnh. Thế nên người nào tu muốn về cõi Phật trước hết phải giữ năm giới tu thập thiện. Nếu chúng ta biết ứng dụng tu thập thiện là chúng ta xây dựng cõi đời này tốt đẹp một cách thực tế. Trong kinh thường gọi cõi đời này là Ta bà khổ. Vì người ở trong cõi này không hiền, trong nhà vợ chồng anh em cãi vã nhau, ra đường cãi lộn với người hàng xóm. Từ đó sinh thù hận, ghét bỏ nhau, gây đau khổ cho nhau. Bây giờ mọi người ai ai cũng tu thập thiện, tự thân đã tốt mà còn làm cho xã hội bớt đi những nỗi khổ đau, thì cõi đời này không còn gọi là Ta bà khổ mà là cõi an lạc.

Trong ngũ thừa Phật giáo, thập thiện là Thiên thừa là pháp môn đưa người tu sinh lên cõi Trời. Ở đây tôi không muốn nói cõi Trời mà tôi muốn nói ngay cõi người. Quý Phật tử nghiệm lại xem, gia đình quý vị từ lâu hay có chuyện xào xáo. Bây giờ mọi người trong nhà từ cha mẹ cho đến con cái phát tâm giữ đúng năm giới và tu thập thiện, gia đình quý vị có còn xào xáo nữa không? Tôi bảo đảm không còn chuyện rối rắm phiền não xảy ra nữa mà rất an vui hạnh phúc.

Con người ở cõi này không biết tu nên cõi này là cõi khổ. Nếu mọi người ai ai cũng biết tu thì cõi này là cõi vui. Vui như cõi Trời, hay vui như cõi Cực lạc của Phật Di Đà. Nhiều Phật tử mắc phải bệnh ở cõi này mà trông cõi kia, ăn cơm uống nước làm việc ở cõi Ta bà mà lo việc ở cõi Cực lạc, quá xa thiếu thực tế. Ngồi đây mơ ước cõi Cực lạc ở tương lai, mà không chịu tu ngay bây giờ để tạo dựng an vui hạnh

phúc cho bản thân, cho gia đình cho xã hội ngay trong cõi đời này. Chúng ta phải làm sao từ ngày biết tu đức hạnh chúng ta tăng trưởng tiến bộ hơn khi chưa biết tu. Có thể mới thấy Phật pháp giúp cho con người an vui hạnh phúc thiết thực ngay trong cõi đời này chớ không phải đợi đến ngày mai. Ngày nay chúng ta được an vui hạnh phúc thì quả báo ngày mai cũng được an lạc tốt đẹp.

Tôi thường dẫn câu chuyện ông chủ nhà nuôi chó. Con chó của ông bị bệnh xà mâu, nó nằm dưới sàn nhà ngứa gãi cả ngày. Ông thấy thương quá đem nó lên lầu ba cao thoáng cho nó hết gãi. Nhưng lên lầu nó vẫn gãi như lúc ở dưới đất, vì bệnh xà mâu chưa hết. Muốn cho nó hết ngứa ông chủ phải mua thuốc trị cho nó hết bệnh xà mâu. Khi con chó hết bệnh, dù ông có để ở dưới sàn nhà nó cũng không ngứa gãi. Cũng vậy, chúng ta tu thấy trong kinh Phật nói niệm Phật

được Phật rước về Cực lạc, nên ham quá đòi Phật rước về Cực lạc, mà không chịu chuyển những nghiệp ác thành nghiệp thiện. Khi nghiệp ác hết về Cực lạc cũng vui, không về Cực lạc cũng vui. Phật tử ở cõi này không tu khẩu nghiệp, cãi lộn hết người này tới người kia, về Cực lạc không cãi được với ai rồi buồn phiền khiến Phật A Di Đà phải trả trở lại cõi Ta bà. Như vậy chúng ta ở tại cõi này và ngay bây giờ, phải chuyển nghiệp ác thành nghiệp thiện, thì mai kia về cõi Cực lạc mới khả dĩ ở yên được. Chớ còn bây giờ không chịu chuyển nghiệp thì không chắc về bên ấy được, nếu có về được thì cũng vậy thôi. Thế nên người biết tu thì ở tại đây ngay bây giờ, phải bớt cái dở, bớt cái xấu, giảm tội ác là chúng ta bớt khổ. Nếu một người, hai người, mười người... giảm tội ác thì cõi đời này càng ngày càng tốt đẹp an bình. Đó là chúng ta đem lại an vui hạnh phúc

cho mình, cho gia đình cho xã hội. Như vậy, pháp tu căn bản của người Phật tử là đường lối xây dựng xã hội trở nên tốt đẹp và đem lại hạnh phúc cho tất cả mọi người ngay trong cõi đời này.

\*

\* \*

Tu không phải là chuyện huyền hoặc xa vời mà là chuyện thực tế cụ thể, mọi người chúng ta ai cũng có thể làm được, không phải chờ già mới tu. Có nhiều người nói bây giờ còn trẻ bận lo làm ăn già tu không muộn. Tu là chuyển ác thành thiện. Giả sử lúc trẻ chưa ghiền rượu, chưa biết nói dối, chưa biết nói hung dữ... ngang đây biết tu thì dù ở hoàn cảnh nào địa vị nào cũng giữ được năm giới không phải nhọc nhằn kềm chế. Đến tuổi già bao nhiêu thói quen tập nhiễm như ghiền rượu, ghiền thuốc, nói dối, nói hung dữ,

toan tính hơn thua... muốn bỏ để thành người Phật tử lương thiện thì bỏ không dễ, phải đấu tranh hết sức mới bỏ được. Thế nên người già tu khó mười, người trẻ tu chỉ khó năm thôi. Hiểu được chỗ này thì tất cả mọi người chúng ta nên tu, để trở thành người tốt và khuyến khích con cháu em út tu tập ngay từ nhỏ. Chính nhờ tu mà trong gia đình người lớn kẻ nhỏ sống hòa thuận, thương yêu bảo bọc cho nhau, gia đình hạnh phúc an vui. Nhờ nhiều gia đình tốt hợp thành xã hội tốt đi lên. Như vậy xây dựng xã hội tốt đẹp cốt là xây dựng con người. Con người tốt là do sửa cái dở thành cái hay ở nơi mình. Danh từ chuyên môn gọi là chuyển nghiệp ác thành nghiệp thiện.

Chúng ta tu đừng đòi hỏi những cái xa xôi, đừng mong mỗi những cái kỳ hoặc, mà phải thấy rõ ràng tu là xây dựng bản thân mình cho tốt đẹp, đem lợi lạc lại cho chính mình ngay bây giờ và tại cõi đời

này. Ví dụ một Phật tử nghèo bị bệnh ghèn rượu, mỗi ngày phải để hai trăm đồng mua rượu và đồ nhắm. Bây giờ Phật tử này tu giữ năm giới không uống rượu nữa, thì mỗi ngày vợ con được hai trăm đồng dùng vào việc cơm áo, đã nhẹ bớt khó khăn trong gia đình. Như vậy ngay khi phát tâm tu là đã có lợi ích thiết thực cho bản thân cho gia đình, chớ không phải đợi nhiều năm, nhiều tháng tích lũy phước đức để được về Cực lạc mới có. Hằng ngày chúng ta tiếp xúc với mọi người lúc nào cũng vui tươi hòa nhã, gặp nhau lúc nào cũng cười, nói năng từ tốn ôn hòa thì không hạnh phúc là gì? Còn đòi về Cực lạc mà ở đây gặp ai cũng bực bội, không buồn người này cũng giận người kia, lúc nào nét mặt cũng cau có khó chịu, than cỗi này là Ta bà khổ không muốn ở nữa. Người sống như thế là thiếu thực tế, chưa biết tu. Đây là những điều thiết yếu căn bản của sự tu hành, tất cả quý Phật tử nên biết để thực hành cho tốt.



Để kết thúc bài nói chuyện hôm nay, tôi kể một câu chuyện cho quý vị nhớ kỹ hơn. Xưa ở Trung Hoa đời Đường có Thiền sư Ô Sào là người tu hành đắc đạo. Sở dĩ Ngài có tên Ô Sào là vì Ngài làm chỗ ngồi trên cháng ba cây, giống như cái ổ quạ rồi Ngài ngồi tu trên đó, nên người đời gọi Ngài là Thiền sư Ô Sào. Tức là Thiền sư ngồi tu trên ổ quạ. Vì là một Thiền sư ngộ đạo nên danh tiếng Ngài vang xa, Bạch Cư Dị là một nhà văn có tâm đạo mới tìm đến cầu Ngài dạy cho phương pháp tu. Ngài ngồi trên ổ quạ nói bài kệ bốn câu:

Chư ác mạc tác,  
Chúng thiện phụng hành.  
Tự tịnh kỳ ý,  
Thị chư Phật giáo.

Nghe qua, Bạch Cư Dị cười nói:

- Bốn câu này quá dễ con nít tám tuổi cũng thuộc Ngài dạy con làm chi?

Thiền sư Ô Sào nói:

- Phải, con nít tám tuổi cũng thuộc,

nhưng ông già tám mươi tuổi làm chưa xong.

Bài kệ bốn câu, mỗi câu bốn chữ cộng lại mười sáu chữ quá đơn giản, ai học cũng thuộc, nhưng thực hành được mười sáu chữ này, người già tám mươi tuổi thực hành cũng chưa xong. Ý nghĩa của bài kệ là:

*Chớ làm các điều ác,  
Vâng làm các điều lành.  
Giữ tâm ý trong sạch,  
Là lời chư Phật dạy.*

Chớ làm tất cả các việc ác, mà phải làm tất cả việc lành đó là tự chuyển nghiệp ác thành nghiệp thiện. Phải giữ tâm ý cho trong sạch, tức là bớt tham, bớt sân, không tà kiến. Đây là những điều cốt yếu tu hành mà tôi đã nói ở trước. Quý vị có biết tại sao tôi không nói không tham, không sân, mà chỉ nói bớt tham, bớt sân không? Vì hết tham, hết sân, hết si thì thành Thánh rồi. Chúng ta là phàm mới biết tu, ngày xưa tham sân chúng ta có

đến 100%, nay nhờ tu giảm bớt còn 90%, tiếp tục tu vài năm sau nữa giảm bớt còn 80%, vài năm sau nữa giảm bớt còn 70%, cứ vậy mà giảm bớt. Bớt đến khi hết thì thành Thánh. Nói hết liền thì không thể làm nổi. Tà kiến là nhìn lệch thấy không đúng. Nhìn lệch thấy không đúng đưa chúng ta đi sai đường, nên nói là tà kiến không nói si. Nếu hết si thì giác ngộ thành Thánh rồi, ở đây chỉ nói không tà kiến nghĩa là không thấy sai lệch mà phía thấy đúng như lẽ thật. Bốn câu kệ này tóm tắt hết ý nghĩa tu hành của chúng ta.

“Chớ làm các điều ác, vâng làm các điều lành”. Các việc ác lớn quý vị đã dừng rồi, nhưng các việc ác nhỏ còn làm, kẻ làm nhiều người làm ít. Những điều làm nhỏ thì làm được, điều lành lớn thì chưa làm nổi. Ví dụ có người ăn mày nghèo đói, quý vị có thể cho năm ba trăm để mua thức ăn thì quý vị làm được. Nhưng nếu

họ xin vài chục ngàn để làm vốn làm ăn thì quý vị không thể cho. Đó là việc thiện nhỏ làm được, việc thiện lớn làm chưa được. Và không giết người, không giết loài thú lớn thì tránh được, còn kiến, muỗi, côn trùng... vẫn còn làm nó chết. Đó là việc ác lớn tránh được, việc ác nhỏ chưa tránh được. Như vậy chừng nào quý vị mới làm xong tất cả điều lành và dừng hẳn tất cả điều ác? Tám mươi tuổi làm xong chưa? Đó là chỉ nói làm điều lành, dừng điều ác. Nếu nói giữ tâm ý trong sạch thì lại chưa thực hiện. Quý vị thử kiểm lại tâm ý mình đã trong sạch chưa? Có khi nào suốt ngày quý vị nghĩ toàn điều lành điều tốt không? Hay thỉnh thoảng cũng có những niệm bực bội sân giận khởi lên, lúc nghĩ tốt lúc nghĩ xấu? Trong kinh Phật nói tâm chúng sinh chứa đủ cả mười cõi tứ thánh lục phàm, lúc thì từ bi như Phật thương tất cả mọi loài chúng sinh, lúc nổi sân lên thì dữ như cọp

ai thấy cũng sợ. Bây giờ chúng ta tu là làm gì? Gạn lọc cái tốt, cái thanh bạch giữ lại, những cái xấu, ô uế thì loại bỏ đi là tu. Lúc nào chúng ta cũng phải nhìn lại mình, một niệm xấu ác khởi lên liền bỏ, không để nó làm mờ đục tâm trí.

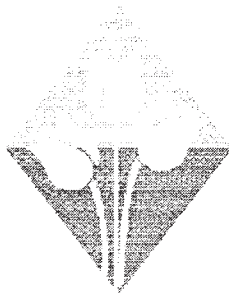
Bài kệ chỉ có mười sáu chữ mà tu suốt cả đời chưa xong. Chúng ta phải làm sao ứng dụng mười sáu chữ này trong cuộc sống hằng ngày cho viên mãn thì thật là quý. Còn nếu chúng ta học nhiều mà chẳng ứng dụng bao nhiêu, vẫn chứng nào tật nấy thì tu không tiến bộ. Người xưa đã từng kinh nghiệm nên dạy rất thực tế và đơn giản để cho người học thực hành. Nhưng vì Lý Thái Bạch cũng như chúng ta thấy dễ nên xem thường, không quan tâm để thực hành. Tu theo Phật cái quý ở chỗ thực hành chứ không phải học thuộc. Học thuộc kinh luận là để thực hành, chứ không phải học thuộc để nói suông. Vậy mà gần đây chúng ta thích học thuộc để

nói suông hơn là học để thực hành. Nếu thích học thuộc để nói suông mà không thích học để hành thì vô tình làm việc vô ích, vì học Phật thực hành mới có lợi ích. Bốn câu kệ này quý vị học thuộc vanh vách mà không thực hành thì có lợi ích gì không? Hẳn là không. Nó rất là quý, nhưng quý khi nào chúng ta hành được.

Tất cả sự tu hành của chúng ta nằm gọn trong việc chuyển ba nghiệp ác thành ba nghiệp thiện. Nếu chúng ta chuyển được là chúng ta tu, nếu chúng ta không chịu chuyển thì dù có làm cái gì cũng chưa gọi là tu, vì ba nghiệp chúng ta chưa có hiền. Chuyển ba nghiệp ác thành ba nghiệp thiện là gốc của sự tu. Tu là đem lại an vui hạnh phúc cho chúng ta ngay từ khi bắt đầu tu cho đến ngày nhắm mắt. Nhiều năm đi chùa lạy Phật mà phiền não không giảm thì đạo Phật có giá trị gì? Như vậy đạo Phật vô tình trở thành vô nghĩa. Đây là điều tối kỵ.

Tôi mong mỗi tất cả người tu chúng ta, ngay bây giờ phải chuyển sửa cái dở cái ác thành cái hay cái thiện, để mình và mọi người được an vui hạnh phúc. Đó chính là giá trị chân thật của Phật pháp. Nếu quý vị tin Phật đi chùa lạy Phật từ năm này qua năm khác, mà không chịu chuyển hóa nội tâm thì không được lợi ích gì, chỉ làm trò cười cho người chung quanh, khiến họ xem thường Phật pháp.

Hôm nay tôi nói chuyện với quý vị, chủ yếu là mong tất cả thực hiện việc tu hành ngay bây giờ và ngay trong cuộc sống này, để đem lại hạnh phúc cho mình, cho gia đình và cho xã hội.



# DEDICATION OF MERIT

May the merit and virtue  
accrued from this work  
adorn Amitabha Buddha's Pure Land,  
repay the four great kindnesses above,  
and relieve the suffering of  
those on the three paths below.

May those who see or hear of these efforts  
generate Bodhi-mind,  
spend their lives devoted to the Buddha Dharma,  
and finally be reborn together in  
the Land of Ultimate Bliss.  
Homage to Amita Buddha!

**NAMO AMITABHA**  
**南無阿彌陀佛**

【越南文：人生難得佛法難聞、到寺院是求福報？還是學佛法？罪福業報、佛法建造世間 合刊】

**財團法人佛陀教育基金會 印贈**  
台北市杭州南路一段五十五號十一樓

Printed and donated for free distribution by

**The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation**  
11F., 55 Hang Chow South Road Sec 1, Taipei, Taiwan, R.O.C.

Tel: 886-2-23951198, Fax: 886-2-23913415

Email: [overseas@budaedu.org](mailto:overseas@budaedu.org)

Website: <http://www.budaedu.org>

**This book is strictly for free distribution, it is not for sale.**

**KINH ẤN TỔNG KHÔNG ĐƯỢC BÁN**

Printed in Taiwan

4,500 copies; May 2010

VI094-8562



